

**Kinh Dịch rộng lớn thâm sâu huyền bí, chứa Đạo của Trời Đất. Nhưng người xưa nói, đại Đạo chí giản, Đạo bất viển nhân, nghĩa là Đạo lớn cực kỳ đơn giản, Đạo không xa con người. Trong Kinh Dịch cao thâm cũng bao hàm rất nhiều trí tuệ nhân sinh bình dị thực tiễn, gắn liền với cuộc sống con người, ngay cả ở nơi trung tâm và căn bản của nó.**

Trong “Kinh dịch – Hệ từ thượng” có viết: “Dịch có thái cực, thái cực sinh lưỡng nghi, lưỡng nghi sinh tứ tượng, tứ tượng sinh bát quái”. Bát quái, tứ tượng, âm dương, thái cực, chính là chỗ căn bản trung tâm của Kinh Dịch, đối ứng với trí tuệ nhân gian là: 8 loại tu dưỡng, 4 loại lựa chọn, 2 loại tư duy và 1 loại cảnh giới.

### **1. Bát quái: 8 loại tu dưỡng**

8 chữ Thần kỳ, thâm sâu huyền bí nhất trong văn hóa phương Đông, đó chính là tên của Bát quái: Càn, Khôn, Chấn, Tốn, Khảm, Ly, Cấn, Đoài.

#### ***Quẻ Càn: Tu dưỡng của nam giới***

Học được biểu hiện ra yếu nhược, ngại gì không mềm mại. Quẻ tượng của quẻ càn là Thiên, đặc tính là kiện – cường kiện, cho nên nói “Thiên hành kiện, quân tử dĩ tỵ cường bất túc”, nghĩa là “Trời vận hành mạnh mẽ khỏe khoắn, do đó người quân tử luôn luôn tỵ cường không ngừng nghỉ”, đã nói rõ đặc trưng mạnh mẽ của nam giới.

Ba hào quẻ càn đều là dương, là quẻ thuần dương. Nhưng chính vì ‘vật cực tất phản’, quẻ càn tuy mạnh mẽ rắn chắc đầy, nhưng cương quá dễ gãy, cho nên lại có tượng thiếu yên ổn, hàm chứa dấu hiệu chuyển hướng ngược lại.

Đối với nam giới, đây chính là chỗ đáng cảnh giác và học tập nhất. Vì nguyên nhân sinh lý và tâm lý, nam giới rất dễ khởi lên thế mạnh, nhưng nếu quá mức, không biết thu lại, khiêm nhường thì sẽ trở thành sức mạnh phá hoại, sẽ sinh ra hậu quả xấu. Ví dụ: đối với vợ, nếu quá thể hiện thế mạnh sẽ thành chủ nghĩa trọng nam khinh nữ. Đối với con, nếu quá thể hiện thế mạnh sẽ dễ dẫn đến bạo hành. Ở đơn vị công tác, nếu quá thể hiện thế mạnh thì sẽ độc đoán và đắc tội với mọi người

Nam giới như thế này chính là công phu khiêm nhường chưa rèn luyện thành công, đồng thời bản tính trong cương có nhu, trong nhu có cương cũng chưa tu luyện được. Cương quá thì dễ gãy, ắt chẳng thể tiến xa.

#### ***Quẻ Khôn: Tu dưỡng của nữ giới***

Thời đại đã thay đổi nhưng nữ đức (đức hạnh của nữ giới) vẫn cần. Quẻ tượng của quẻ khôn là địa, đặc trưng là ‘thuận’ – thuận theo. Đó là “Địa thế khôn, người quân tử dùng đức dày mang vạn vật”, và “Cái thiện cao nhất như nước vậy: Nước khéo làm lợi cho vạn vật mà không tranh, đó là đức khiêm hạ”. Loại phẩm hạnh này khiến cho chúng ta tự nhiên nghĩ ngay đến nữ giới, sau đó lại nghĩ đến người phụ nữ truyền thống: nữ đức.



Quẻ Khôn mang nội hàm tu dưỡng của nữ giới đó là nữ đức. (Ảnh: youtube.com)

Trong nữ đức truyền thống cũng có những nội dung bất công, lỗi thời, nhưng về tinh thần căn bản thì vĩnh viễn không bao giờ lỗi thời, đó chính là đức quẻ Khôn. Đức tính này cũng đang bị thiếu hụt nghiêm trọng thời đại ngày nay. Đức quẻ khôn như thế nào? Nói một cách đơn giản chính là: Về thân phận là người vợ hiền, người mẹ tốt, về đối nhân xử thế thì âm áp khoan hậu, về nội tâm thì an hòa, nhẫn nại, kiên trì, về tư thế thái độ thì khoan dung, thuận theo.

Thuận theo tuyệt nhiên không có nghĩa là khuất phục chịu ở dưới quyền người đàn ông, mà là hiểu rõ rằng, nam nữ bất kể về sinh lý hay tâm lý, thực sự là có khác biệt. Do đó mỗi giới cần có vị trí thích hợp tương ứng, vị trí này là bình đẳng, mà không phải là cứ nhất định làm những việc sở trường của nam giới mới gọi là bình đẳng.

### ***Quẻ Chấn: Tu dưỡng tâm thái***

Bất kể lúc nào, thái độ cũng phải bình hòa. Quẻ tượng của quẻ chấn là lôi (sấm), đặc trưng là 'động' – chấn động, rung động. Nhưng vì có thể gạt bỏ được cái khí trầm uất, dơ bẩn, nên có thể là sự hanh thông, thông đạt. Điều này khiến chúng ta nghĩ đến cơ ngộ của đời người, những lúc bình tĩnh vừa ý luôn luôn rất ít, thời gian trắc trở xao động lại luôn luôn nhiều, có lúc thậm chí nổi cơn lôi đình, mưa to gió lớn.

Chúng ta nên đối xử thế nào đối với thuận cảnh và nghịch cảnh? Chỉ hướng của quẻ chấn là một điểm: tâm thái. Cảnh tùy tâm chuyển, tâm an thì không có gì là không an, ngày xui xẻo qua đi ắt sẽ ngày đẹp trời.

Tại sao tượng truyện của quẻ này lại nói: người quân tử tu tĩnh bằng sợ hãi. Lúc bình thường cần phải luôn luôn cảnh giác phản tỉnh bản thân mình, lúc bình thường cần bỏ nhiều công sức xem xét mình, thì đến lúc có sự việc mới có thể định lại được. Như thế cuối cùng mới có thể như quẻ chấn thể hiện, quét sạch trầm uất, dơ bẩn, nghênh đón cái trong sáng và thông đạt.

### **Quẻ Tốn: Tu dưỡng làm người**

Cư xử với người cần khiêm tốn, đối đãi với người cần cung kính.

Quẻ tượng của quẻ tốn là phong (gió), đặc trưng là ‘nhập’ (vào), hợp lại chính là gió dài không ngớt, không chỗ hổng nào không vào, nói về thuận lợi thông đạt, ý nghĩa của ‘tốn’ là ‘thuận’. Quẻ này nói thuận theo người khác thì mới thọ ích, cũng chính là khiêm nhường, cung kính, thuận theo.



Làm người cần tu dưỡng đức “khiêm”, cũng chính là khiêm nhường, cung kính, thuận theo. (Ảnh: artron.net)

Về chiêm bói hình dung về quẻ này là:

*Nhất điệp cô chu lạc sa than,*

*Hữu cao vô thủy tiến thoái nan.*

*Thời phùng đại vũ giang hồ dật,  
Bất dụng phí lực nhiệm vãng phản.*

Tạm dịch là:

*Một chiếc thuyền đơn bãi cát nông,  
Có chèo không nước tiến thoái không.  
Gặp cơn mưa lớn sông hồ ngập,  
Chẳng hao sức lực thỏa vẫy vùng.*

Nếu một người không có thái độ khiêm nhường cung kính thuận theo, thì sẽ trở thành một con thuyền đơn côi, có mái chèo nhưng không có nước. Học đạo đối nhân xử thế, khiêm tốn với người, đối xử với người cung kính, bằng hữu nhiều lên, các mối quan hệ hưng thịnh lên, nước tự nhiên sẽ đầy, cuộc đời mới có thể như cá gặp nước, cưỡi gió đạp sóng.

### **Quẻ Khảm: Tu dưỡng làm việc**

Nghiêm túc chịu trách nhiệm, làm việc cẩn thận. Quẻ tượng của quẻ khảm là thủy (nước), đặc trưng là 'hãm', hợp lại là rơi vào hố nước. Càng vào lúc như thế này, càng phải cẩn cẩn thận, học cách chờ đợi thời cơ, không được khinh suất hành động hấp tấp.

Nhưng có thể cẩn thận được hay không, kỳ thực phải xem thái độ lúc bình thường. Một người lúc bình thường không nghiêm túc cẩn thận, đến lúc cấp bách khẩn cấp, thì chỉ có thể cuống quýt rối loạn thôi, không thể trông mong anh ta có thể vào lúc căng thẳng thế này mà đột phá trở nên cẩn thận được. Điều này yêu cầu chúng ta lúc bình thường phải có thái độ làm việc như thế này, không ngừng tu dưỡng bản thân.

Do đó tượng truyện của quẻ này nói rằng: Người quân tử học tập xử lý sự việc bằng đức hạnh thường hằng. Yêu cầu chúng ta không ngừng dùi mài rèn giũa đức hạnh của mình.

### **Quẻ Ly: Tu dưỡng gia đình**

Hôn nhân là việc nghiêm túc, chớ coi là trò đùa. Quẻ tượng của quẻ ly là hỏa (lửa), đặc trưng là 'lệ' (đẹp), hợp lại có ý nghĩa là mặt trời đẹp chiếu rọi trên cao, do đó nói 'nhật nguyệt lệ hồ thiên', nghĩa là 'mặt trời mặt trăng đẹp trên trời'.

Nhưng chữ 'ly' và chữ 'lệ' lại có hàm nghĩa hoàn toàn trái ngược, khiến chúng ta nghĩ đến tình trạng hôn nhân, tỷ lệ ly hôn ngày nay càng ngày càng cao, hôn nhân đẹp như mặt trời tươi đẹp chiếu sáng trên cao đang càng ngày càng ít.

Lý do ly hôn khác nhau, nhưng truy tận cùng vẫn là tình cảm không hòa hợp. Quẻ ly là tượng của lửa, nếu hai người đều giống như lửa, tranh nhau cháy, tranh nhau tỏa sáng, đốt cháy lẫn nhau, không chịu thoái lui nhường một bước, không chịu nỗ lực lý giải lượng thứ cho nhau, thì ngoài xung đột, bất hòa ra, còn có kết quả gì tốt đâu?

Chữ 'lệ' (cái đẹp) của quẻ ly có ý nghĩa gắn theo, tức là dựa vào, phụ vào, cần một bên phải yếu đi, dụi đi. Nếu giữa hai vợ chồng có một bên có thể thỏa hiệp, đứng trên góc độ của người kia suy xét, thì mâu thuẫn này ít nhất cũng được hòa hoãn.



Trong đạo vợ chồng một bên có thể nhún nhường thì mâu thuẫn sẽ được hòa hoãn giải quyết, sẽ không bị “ly”. (Ảnh: baike.com)

### **Quẻ Cấn: Tu dưỡng ngôn hạnh**

Đáng nói thì nói, không đáng nói thì im lặng. Quẻ tượng của quẻ cấn là sơn (núi), đặc trưng là ‘chỉ’ (dừng): dừng lại. Quẻ này nói là ngôn hạnh cần phải cẩn thận, đáng làm thì làm, đáng dừng thì dừng; đáng nói thì nói, không đáng nói thì im lặng. Quẻ tượng là núi nhấn mạnh mức độ dừng lại này.

Làm thế nào mới có thể làm được? Tượng truyện của quẻ này nói rằng: “Người quân tử bằng suy nghĩ, tư duy mà không vượt ra khỏi vị trí mình”. “Suy nghĩ không vượt ra khỏi vị trí của mình” chính là biết được cái gì nên làm, nên nói, cái gì không nên làm, không nên nói, lời nói hành động đều đúng mực. Nói năng đúng mực nằm ở chỗ hiểu được im lặng đúng lúc, khi đáng nói thì nói, nhưng kiểm soát được chừng mực. Hành vi đúng mực nằm ở hai chữ ‘lễ phép’, bất kể hành động gì, đều không thất lễ, không sai chuẩn mực.

Khi giao tiếp với người khác, cần phải thành thực, thái độ chân thành, biết suy xét đến cảm thụ của người ta, thì tự nhiên sẽ không vượt quy củ. Chân thành thực tế là mưu lược làm người tốt nhất.

### **Quẻ Đoài: Tu dưỡng kết giao bằng hữu**

Chân thành đối đãi, giúp đỡ hỗ trợ nhau. Quẻ tượng là ‘trạch’ (đầm nước), đặc trưng là ‘duyệt’ – vui vẻ, hân hoan. Giao tiếp giữa người với người vui vẻ, quan hệ hài hòa, người lạ

cũng có thể trở thành bằng hữu, giữa bằng hữu lại càng thêm hữu nghị, chân thành, sâu sắc. Đây chính là gợi mở kết giao bằng hữu mà quẻ Đoài mang lại cho chúng ta.

Làm thế nào mới có thể hài hòa? Tượng quẻ của quẻ Đoài là thủy (nước). Kết giao bằng hữu như hai dòng nước hòa vào nhau, trong bạn có tôi, trong tôi có bạn. Về tình cảm, nó biểu thị nên thẳng thắn chân thành, kết nối tâm giao. Trong thực tế, nó biểu thị nên thường qua lại, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau. Nói tóm lại, hai bên hỗ trợ bổ sung cho nhau, cả hai cùng có lợi.

---

**Kinh Dịch không phải để xem bói hay đoán biết mệnh vận của bất kỳ ai, bất kỳ điều gì. Đó là hiểu biết rất sơ khai và nông cạn thường thấy khi thế nhân nghiên cứu và sử dụng Kinh Dịch. Vì tâm mong cầu danh lợi và thỏa mãn ích kỷ cá nhân, nên hầu hết đã làm mất đi tinh hoa của Kinh Dịch vốn là lời dạy của Thần dành cho con người.**

### **Tiếp theo Phần 1**

Loạt bài “Bí ẩn Kinh Dịch” này không có tham vọng viết hết tất cả bí mật của 64 quẻ Dịch tốt và xấu, thay vào đó sẽ chỉ chọn ra 8 quẻ Thuần (Càn, Khôn, Cấn, Chấn, Khảm, Ly, Đoài, Tốn) mà viết.

8 quẻ Tiên Thiên Bát Quái tượng trưng cho Đạo Trời và 64 quẻ Hậu Thiên Bát Quái có thể **dự đoán mọi việc rất chính xác**. Chúng tôi chọn ra 8 quẻ Thuần chính là 8 lời dạy nguyên sơ nhất của Thần dành cho con người trong tất cả các quẻ Hậu Thiên, cũng là phần tinh túy nhất để khơi gợi căn cơ ham học nghiên cứu của các độc giả yêu mến văn hóa Thần truyền. Nếu bạn tìm hiểu với tâm vô dụng vô cầu, chỉ từ 8 quẻ đó biết đâu bạn sẽ có cơ duyên hiểu được tất cả các quẻ còn lại, thay chúng tôi viết thêm cho hoàn chỉnh các lời dạy của Thánh hiền.

Rất hoan nghênh sự đóng góp của quý độc giả để hoàn thiện loạt bài nghiên cứu còn sơ sài này.

### **“Càn Vi Thiên” nghĩa là gì?**

Quẻ dịch này đứng đầu trong 64 quẻ. Tượng trưng cho Trời. Tên quẻ chỉ gồm 3 chữ nhưng hàm chứa nhiều huyền cơ. Không phải chỉ đơn giản là “Càn Vi Thiên” nghĩa là “Càn là Trời” như lâu nay người ta hay cho là thế. Chúng ta có thể tạm hiểu như sau:

- “Càn” là càn khôn vũ trụ, trời đất, Thần Phật, đáng sáng tạo.
- “Vi” là vi tế, thành phần nhỏ nhất của sinh mệnh, cũng chính là Đạo.
- “Thiên” là nơi cư ngụ của Thần, Phật, các đấng Thiêng Liêng, thiên quốc, là nơi mà các sinh mệnh trần gian luôn mong ước được trở về sau khi mất, hay linh hồn được sống trong đó.

Từ 3 chữ trên, ta có thể thấy ý nghĩa khái quát nhất của quẻ Càn này chính là: Đây là quẻ để nói về Trời (Càn), là lời dạy của Thần Phật để con người làm theo (Vi) nhằm đạt đến cái Đạo tế (Vi), cải biến sinh mệnh mà đạt tiêu chuẩn để có thể quay về thiên quốc (Thiên).

Đọc đến đây, có lẽ có độc giả rành về Hán Cổ sẽ thắc mắc rằng: chữ “Vi” trong Càn Vi Thiên phải là chữ “vi 為” (làm, là) chứ không phải là chữ “vi 微” trong “vi tế”, và đưa ra một loạt dẫn chứng từ các sách cổ chữ Hán khác. Tuy nhiên, như đã nói ở trên, Kinh Dịch, đặc biệt là quẻ Càn không phải là thứ mà con người có thể tùy ý phát minh ra được, nó có thể được xem là “thần dụ” – tức lời chỉ dẫn của Thần. Không một văn tự nào có thể diễn tả hết ý nghĩa của thần dụ, do đó muốn hiểu thấu đáo chỉ có thể ngộ, không thể cầu, càng không có đúng sai, chỉ có ngộ ở tầng thứ nào mà thôi. Tất cả các tác phẩm bằng chữ Hán cổ san định Kinh Dịch, kể cả xa xưa như của Chu Văn Vương hay Khổng Tử, đều là người đời sau dựa vào chút tàn tích ít ỏi còn lưu lại mà nghiên cứu, luận giải về Kinh Dịch; chữ mà họ dùng chú thích là dựa trên kiến thức và tìm hiểu của họ, cũng chỉ là hữu hạn.

Do đó, nghiên cứu và ứng dụng Kinh Dịch được thấu đáo ắt chỉ có người đắc Đạo, với tâm vô dục vô cầu mà nhìn ra huyền cơ đằng sau của nó; với sự cho phép của Thần thì mới có thể thấy sâu hơn phần nào đó để mà viết ra. Người viết không tự nhận mình giỏi hơn ai, chỉ là do cơ duyên mà đắc được một số cảm ngộ khác hơn so với người xưa mà thôi. Những điều viết ra có thể là nông cạn hay thâm sâu, còn tùy vào mỗi người đọc. Đó cũng là cái duyên của độc giả với Kinh Dịch vậy.



Đây chính là quẻ của đất trời nhằm khai mở về Đạo, cải biến sinh mệnh. (Ảnh: upanhmienphi.net)

### **Bài học từ Quẻ Càn: Nhận thức đúng về Thần và vũ trụ**

Như đã nói ở phần 1, Kinh Dịch có thể coi như một bộ máy mô phỏng khổng lồ. Từ nhỏ như vi sinh vật đến lớn như thiên hà cũng đều có thể mô phỏng và thể hiện qua nó. Vậy quẻ Thuần Càn này ngoài mặt là lời dạy của Thần, nội hàm bên trong chắc chắn cũng rất rộng lớn, sẽ bao hàm hết mọi phương cách mà chúng ta sinh sống trong cuộc đời này sao cho đạt Đạo, đủ tiêu chuẩn quay về thiên quốc.

“Càn Vi Thiên” nghĩa là trong bầu trời bao la kia, ngoài cái vũ trụ rộng lớn mà con người có thể thấy và khám phá một phần như các hệ tinh cầu, mặt trời, trăng và các vì sao ra, còn có những tầng trời, những thiên hà rộng lớn, các Phật quốc, thiên đàng vẫn đang song song tồn tại ngoài sự hiểu biết của con người. Trời là khái niệm vũ trụ to lớn và đáng kính vô biên trong tâm thái cổ nhân. Dẫu là Phật hay Thần cũng không ai dám nói mình thấy và hiểu hết về vũ trụ, nên cổ nhân thời xưa đối với trời đất vũ trụ đều một lòng kính ngưỡng và tuân phục, sống theo quy luật tự nhiên, không dám trái ý Trời.

Nhưng 5.000 năm đã trôi qua, con người hiện đại trải qua mấy cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật đã trở nên vô cùng kiêu hãnh. Họ không cảm thấy cần phải kính ngưỡng và sợ Trời. Họ thấy rằng Trời là một khái niệm không gian mà thôi. Nên họ mới đóng tàu vũ trụ, bay vào không gian rồi kiêu ngạo cho rằng không thấy Thượng đế đâu cả. Họ coi thường các quy luật tự nhiên, rời bỏ niềm tin vào Thần, tự cho mình cái quyền chinh phục tự nhiên, khám phá mọi thứ bằng khoa học, máy móc và suy nghĩ mọi thứ đều có thể giải thích, giải quyết bằng khoa học.



Hàng ngàn năm trôi qua, con người đã có thể thám hiểm tới cả các tinh cầu xa xôi, to lớn nhưng cứ tìm mãi vẫn chưa tìm thấy tinh cầu lớn nhất, vật chất lớn nhất là gì?. (Ảnh: Pinterest)

Vì thế mà trần gian tươi đẹp này đã trở nên vô cùng ô nhiễm, nhân loại phải gánh chịu hầu hết những gì mà sự kiêu ngạo kia đem lại. Không khí và nguồn nước vĩnh viễn không còn trong sạch như xưa, sinh ra đủ thứ bệnh tật. Còn có chiến tranh, giết chóc để thỏa mãn dục vọng, lòng tham, lợi ích của các quốc gia.

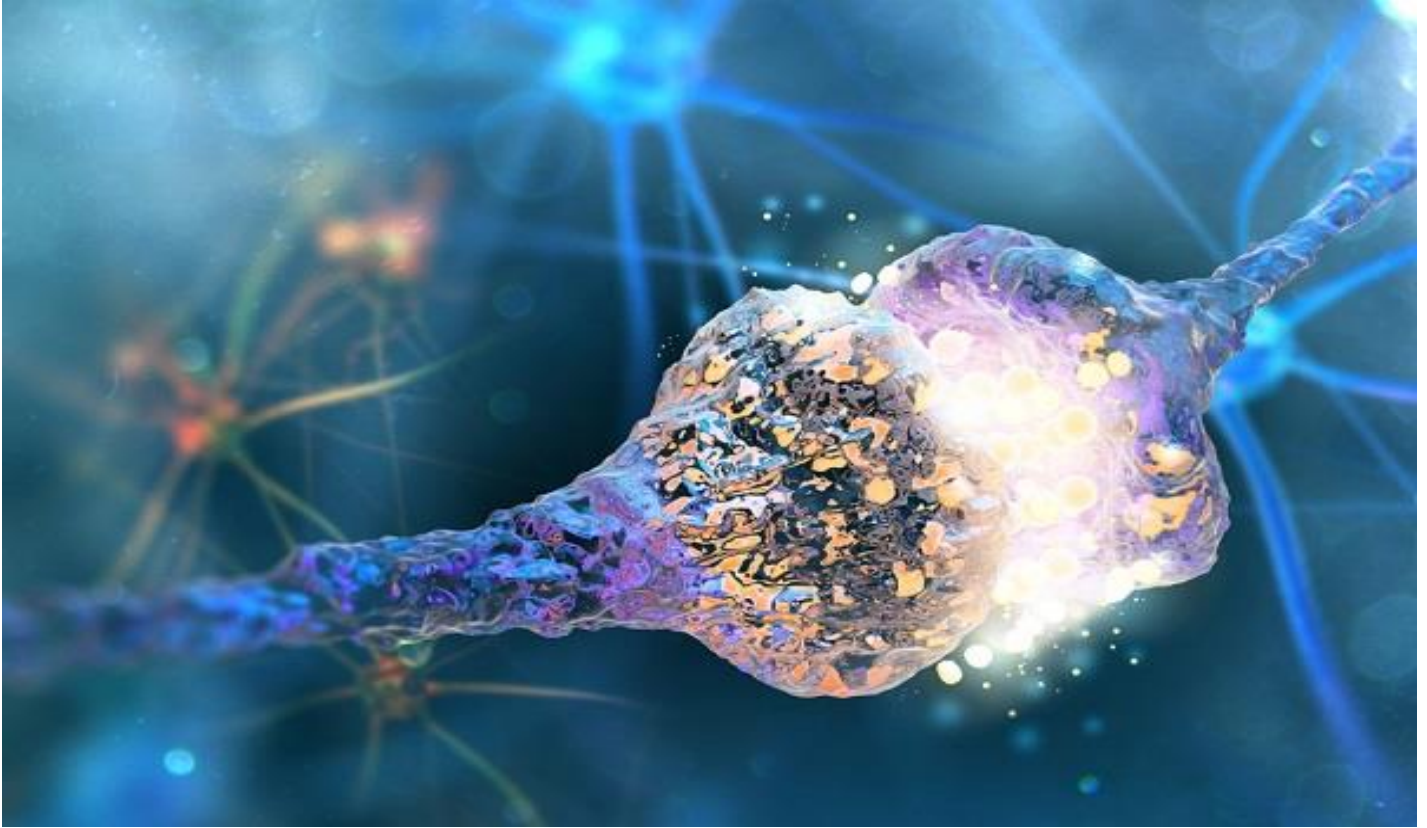
Khoa học hiện nay đã không còn cách nào đem lại một trái đất tươi đẹp như ngày xưa, thời mà con người còn tin vào Thần, còn sinh sống với một trái tim lương thiện và ít dục vọng.

Muốn cảm nhận và thấy được vũ trụ chân thực và Thần Phật, không phải là bay cao bay xa. Mà chính là phải thay đổi trong cách suy nghĩ và sinh sống, phải tiến nhập vào cảnh giới



của chữ “Vi”. Phải thay đổi quan điểm và tư duy của khoa học hiện đại, nếu không con người khó tránh khỏi kết cục tự đào hố chôn mình. Dù bay cao bay xa, mà đi sai đường thì cũng được ích gì đâu.

“Vi” có nghĩa là vi lượng, vi tế, tức là thành phần cực nhỏ. Nghiên cứu phát triển từ những thứ nhỏ nhất mà đi sâu vào nó mới là con đường đúng. Nếu vậy thì nghiên cứu nano hay hạt nhân, vật lý lượng tử phải chăng là con đường đúng?



Con người càng tiến bộ thì càng nghiên cứu những vật chất nhỏ, nhưng càng nghiên cứu càng không tìm thấy vi lượng nhỏ nhất. (Ảnh: city-lab.fi)

Thật ra, cái nhỏ nhất cần nghiên cứu mà điều chỉnh chính là cái “Tâm” của con người. Khoa học chẳng đã phát hiện ra rằng tư duy con người phát xuất ra chính là một dạng vật chất đó sao.

Dù đã có rất nhiều nghiên cứu về Tâm và tiềm năng con người, nhưng vẫn chỉ là muối bỏ biển, còn xa mới có thể hiểu hết sự vi tế của chữ Tâm. Chỉ khi nào con người tập trung tìm hiểu thâm sâu về bí ẩn tư duy, thân thể và Tâm của chính mình thì mới có thể tiếp cận thế giới của Thần Phật, chính là chữ “Thiên”.

Vậy ý nghĩa của “Càn Vi Thiên” đối với sự phát triển của Tâm Đạo và quan niệm về vũ trụ chính là: Phải sống thuận theo tự nhiên, phát triển tâm linh dựa trên nền tảng đức tin vào Thần Phật, thì nhân loại mới có thể đạt đến hạnh phúc thật sự, và có thể thấy lại được thiên đàng, thiên quốc.

Cũng như nhà thơ William Blake đã viết:

“To see a world in a grain of sand  
And a heaven in a wild flower,  
Hold infinity in the palm of your hand,  
And eternity in an hour”.

Dịch nghĩa :

“Để thấy vũ trụ trong một hạt cát  
Và bầu trời trong một đóa hoa rừng,  
Hãy giữ vô cùng trong lòng tay bạn  
Và thiên thu trong một khắc đồng hồ”.



Chỉ có gieo cho mình một mầm của Thiện đó mới là hạt giống của tương lai. (Ảnh: NewBranch)

Đức Đạt Lai Lạt Ma cũng đã viết cuốn sách “Vũ trụ trong một nguyên tử” – một định nghĩa hay khái niệm thật mới lạ, vượt khỏi suy nghĩ của con người. Khi tu luyện ở trình độ cao và thâm sâu, sẽ khám phá ra những điều mà các nhà khoa học hiện đại hay người thường khó có thể tin được.

---

**“Nhân chi sơ, tính bản thiện”, mỗi sinh mệnh khi mới sinh ra đều có phần tiên thiên tốt đẹp và thuần chính. Nếu các sinh mệnh cứ giữ mãi sự tốt đẹp như vậy, thì sẽ không có gì bất hạnh xảy ra cho nhân loại. Nhưng đáng tiếc thay, thuận theo thời gian tất cả đều biến đổi xấu đi, đó cũng là quy luật của vũ trụ. Trong quẻ “Càn Vi Thiên”**

**của Kinh Dịch ẩn chứa nhiều bài học giúp chúng ta tu sửa bản thân, giảm bớt cái xấu, sống theo đúng Thiên Đạo để ngày càng trở nên tốt hơn.**

Có 4 thứ dễ khiến con người ta biến đổi, sa đọa, chúng ta sẽ tập trung vào các bài học cho 4 thứ này. Đó chính là: Quyền lực, tiền bạc, gia đình và lợi ích cá nhân.

Tiếp theo **Phần 2**

### **1. Quyền lực**

Đây là thứ đứng đầu trong tất cả dục vọng của con người. Là thứ gây mê hoặc lớn nhất, thử thách lớn nhất của toàn nhân loại. Vì khi có quyền lực người ta hầu như sẽ có được tất cả những thứ trên đời này. Nên trong công việc và đời sống hiện nay, người ta sẵn sàng hại lẫn nhau, thậm chí giết nhau chỉ để giành quyền lực vào tay mình.

Quyền lực còn là thứ gây nghiện và không bao giờ có thể thỏa mãn, nên dẫu người kia làm chức to đến mấy vẫn luôn cảm thấy không đủ và phải có thêm nhiều nữa. Nếu kiếm chế được nó thì phẩm hạnh của con người mới có thể thăng hoa, mới có thể dùng quyền lực mà đem đến hạnh phúc cho bản thân và nhân loại.

Thông qua Càn Vi Thiên, chúng ta sẽ cùng học cách cư xử với quyền lực thế nào cho đúng. Bài học này thấp thì dành cho người cha, chồng, anh cả, cao đến lãnh đạo cơ quan, nguyên thủ quốc gia, vua chúa đều có chỗ dùng. Hiểu được bao nhiêu là do tâm của mỗi người.

### **Quyền lực và địa vị là do nơi mệnh trời, phúc đức tự thân**

Càn nghĩa là Trời, thuộc hành Kim. Ngoài ra nó còn tượng trưng cho Vua, quan, lãnh đạo, người cha chủ gia đình, quyền lực và tiền bạc (Kim).

Quẻ Càn Vi Thiên gồm 2 quẻ đơn Càn chồng lên nhau. Quẻ trên là tượng trưng cho lãnh đạo, quẻ dưới là nhân viên.

Hàm ý là địa vị trong xã hội từ trên xuống dưới đều **do mệnh Trời sắp đặt**, dựa trên phúc phận của mỗi người. Xã hội là có trật tự, có trên ắt có dưới, và dù trên hay dưới đều là sự sắp đặt hoàn hảo rồi, không ai có thể vì tranh đoạt mà thay đổi được đâu.



Quẻ này dạy ta sống ở đời phải tùy kỳ tự nhiên, tập trung tích Đức hành Thiện thì mới xứng đáng với địa vị cao. (Ảnh: youtube.com)

Vì thế quẻ này dạy ta sống ở đời phải tùy kỳ tự nhiên, tập trung tích Đức hành Thiện thì mới xứng đáng với địa vị cao. Phải buông cái tâm truy cầu quyền lực xuống, cả lãnh đạo cho đến nhân viên đều không có cái tâm ấy thì mới là phúc của công ty, rộng hơn là quốc gia. Vì nếu truy cầu, tất sẽ vì tâm tham và dục vọng mà làm đảo loạn trật tự do Thần sắp đặt, như thế tạo ra nghiệp lực to lớn thì sao tránh khỏi thiên tai nhân họa đây?

Ngoài ra, khi đối xử với nhau, tâm thái phải sáng trong vô tư như Trời thì mới đúng Đạo của quẻ Thuần Càn. Đó là lý do vì sao hào từ của quẻ này là “Nguyên Hanh Lợi Trinh” (Nguyên đầu, Hanh thông, Lợi tốt, chính bền), nếu không cư xử đúng Đạo sao đạt được như thế.

Hơn nữa, cái tâm không truy cầu chính là hợp với Thiên Đạo, vì thế mà quẻ Thuần Càn mới dùng 2 quẻ Càn chồng lên làm tượng trưng cho cấp trên và dưới. Khi mà cấp trên và dưới đều đồng hóa mình với Đạo Trời, thì có gì mà họ không thể hoàn thành, có gì mà có thể làm hại quốc gia ấy, công ty ấy được. Công ty ấy, quốc gia ấy ắt phải thịnh vượng, vì Thiên Đạo chính là điều cấu thành vạn sự vạn vật, có Thiên Đạo bên mình tất sẽ có những gì đáng có. Nên đây chính là bài học đầu tiên và quan trọng nhất để các tổ chức và cá nhân đạt đến sự phát triển bền vững và mạnh mẽ.

### **Lãnh đạo phải thuận Thiên thừa mệnh, thế Thiên hành đạo**

Không cần dùng đến cái gọi là kỹ năng lãnh đạo 4.0 (4.0 là thời đại máy móc được xem như thay thế con người làm việc trong rất nhiều lĩnh vực), hay nghệ thuật động viên gì cả.

“Lãnh đạo” chẳng phải mang hàm nghĩa rõ ràng là lãnh trách nhiệm, nhận nhiệm vụ, dẫn dắt mọi người làm đúng theo Đạo trong mọi công việc, tình huống, chức vụ đó sao? Đó là nghệ thuật lãnh đạo cao quý nhất, tồn tại xuyên suốt hàng ngàn năm.

Người có thể lên làm lãnh đạo, nắm quyền lớn chính là đã được Trời an bài theo phúc phận. Anh ta chính là biểu hiện của quẻ Thuần Càn (Trời), tượng trưng cho Trời ở nơi mà anh ta nhận trách nhiệm lãnh đạo. Kết cấu này giống y như cách sắp xếp các tầng trời từ cao xuống thấp.



Nhiệm vụ của người lãnh đạo chính là phải thuận theo ý Trời mà hành sự, thay Trời mà hành Đạo, đó là nghệ thuật lãnh đạo tốt nhất. (Ảnh: pinterest.com)

Nên nhiệm vụ của anh ta chính là phải thuận theo ý Trời mà hành sự, thay Trời mà hành Đạo tại chính đơn vị của mình, đó là nghệ thuật lãnh đạo tốt nhất, là Đại Đạo.

Vậy anh ta nên làm thế nào?

Quẻ Càn tượng trưng cho Hành Kim, chỉ vũ khí kim loại. Nó chính là Hành Kim đầu tiên trong quẻ Càn, cũng tượng trưng cho quyền lực, quyền sinh sát. Nên khi lên làm lãnh đạo, lúc nắm quyền trong tay, người ta phải dùng “gươm trí huệ” để đối đãi với mọi việc.

**Minh bạch chính sách, chí công vô tư:** Nghĩa là phải cắt đứt hết mọi phiền não nơi sự vụ, phiền não chính là đến từ cái tình. Nên lãnh đạo phải chí công vô tư. Dùng gươm trí huệ

mà cất tình riêng, để cho nhân dân thấy được sự minh bạch của chính sách mà vui lòng cống hiến. Làm minh bạch chính sách chính là làm sáng tỏ Đạo trời vậy.

**Minh bạch tài chính, khuyến khích đạo đức:** Hành Kim còn tượng trưng cho tiền bạc, vì quẻ Thuần Càn có 2 quẻ Càn. Quẻ thứ hai chính là tượng trưng cho tiền bạc. Người nắm quyền ắt sẽ có nhiều tiền, vì tiền là một công cụ phải có của người lãnh đạo, đây là tiền chân chính. Tiền này là dùng để phát triển đất nước hay công ty, đem lại đời sống ấm no cho nhân dân, làm điều tốt chứ không phải để xây nhà riêng cho lãnh đạo. Tiền bạc cần nhất chính là phải rõ ràng, minh bạch. Tỷ phú Warren Buffet có nói:

“Chúng tôi tin tưởng rằng sự trung thực sẽ giúp ích chúng ta trong vai trò nhà quản lý: Một tổng giám đốc (CEO) lừa dối người khác ngoài đời cuối cùng cũng sẽ lừa dối bản thân”.

Vì tiền bạc là công cụ của nhà lãnh đạo, là do Trời ban, dùng để thay Trời hành Đạo, nên tiền bạc phải minh bạch, phải dùng để tạo ra một cuộc sống đầy đủ để nhân dân không còn lo cơm áo mà tập trung phát triển đạo đức, sống quay về nguồn cội, thăng hoa cảnh giới tinh thần của toàn xã hội.

Có như vậy thì mới được Thiên thưởng công nhận mà giúp cho vận số của quốc gia, dân tộc đó ngày càng tươi sáng hơn. Hãy nghĩ xem, bạn muốn giao tiền vào tay một người trung thực và quản lý tiền bạc chuẩn mực, hay muốn giao vào tay một người tham lam ích kỷ?

Warren Buffet nói về tiền của ông khi đã là tỷ phú: “Tôi chỉ thay mặt Chúa Trời trông coi số tiền đó mà thôi”.

### **Làm trái Thiên Đạo, sẽ bị hủy diệt và quả báo**

Trong các bài học, lẽ dĩ nhiên sẽ có bài học về các hậu quả nếu làm sai.

Càn Vi Thiên là chân chính, vậy làm sai tức là bạn làm điều bất chính.

Nghĩa là lạm dụng quyền lực để kiếm tiền bất chính, làm giàu bất minh. Vậy hậu quả sẽ như thế nào? Chính là quả báo sẽ đến từ Trời, chiếu theo nguyên lý Ngũ Hành, không ai có thể tránh thoát được và rất là khủng khiếp. Vì lãnh đạo là do Trời chọn để thay Trời hành Đạo, tạo phúc cho muôn dân, nên làm sai thì ắt phải nặng hơn người khác.



Vì lãnh đạo là do Trời chọn để thay Trời hành Đạo, tạo phúc cho muôn dân, nên làm sai thì ắt phải nặng hơn người khác. (Ảnh: 123rf.com)

Quẻ thuộc hành Kim, Kim khắc Mộc, nên những người làm giàu bất chính sẽ bị bệnh nan y về gan, phổi hay về da hành hạ khủng khiếp. Mà bệnh do nghiệp gây ra nên hoàn toàn không thể dùng tiền của bạn để chữa dứt được.

Nhiều tiền bất chính quá nghĩa là Kim quá vượng, Kim vượng tất Mộc suy. Kim nếu là chính thì sẽ là gươm trí tuệ, nhưng nếu tà lại là thanh đao cắt đứt lòng Nhân (thuộc Mộc) và khiến bạn làm chuyện ác hại người, tàn phá thiên nhiên. Mộc lại tượng trưng cho sự phù hộ của Thần Phật, nên coi như cuộc đời tâm linh được Thần Phật bảo hộ của bạn đã chấm hết kể từ khi bạn kiếm tiền bất chính. Nên không chỉ kiếp này, mà hậu quả bạn gây ra chết rồi vẫn trả không sao hết, do không còn được Thần Phật phù hộ nữa. Chưa kể Kim (tiền bất chính) còn sinh Thủy, vốn còn có nghĩa là dục vọng thấp hèn, sắc dục sẽ khiến bạn lao đầu vào hủy diệt triệt để khi phung phí tiền vào ăn chơi trác táng và tình dục. Đây là điều mà Thần Phật coi là ghê tởm nhất, nên điểm này thực sự ghi thêm một dấu chấm hết vào sinh mệnh của bạn.

Không như người ta nghĩ rằng chết là hết, nên con người ngày nay mới dám hành ác mà không cần suy nghĩ. Mà sự thực là linh hồn con người là bất diệt, không phải chỉ có một đời này, nên hậu quả một đời gây ra đến lúc nhắm mắt mới là lúc bắt đầu trả giá. Còn gì đau khổ hơn khi linh hồn trả giá qua vô tận thời gian nơi hỏa ngục mà không có ngày siêu sinh.

Giải pháp duy nhất chính là phải sống đúng với Thiên Đạo, làm lành tránh dữ mà thôi.

Ví dụ rõ ràng nhất hiện nay, các tỷ phú người Do Thái và Âu Mỹ vốn đa phần theo đạo Thiên Chúa, họ rất tin tưởng và hay hành Thiện tích đức. Bạn hãy nhìn xem, họ đến già hơn 70 tuổi mà vẫn hồng hào khỏe mạnh, vẫn kinh doanh và đem tiền bạc mình kiếm được để làm từ thiện. Vợ chồng Bill Gates, Warren Buffet, George Soros là những ví dụ điển hình.

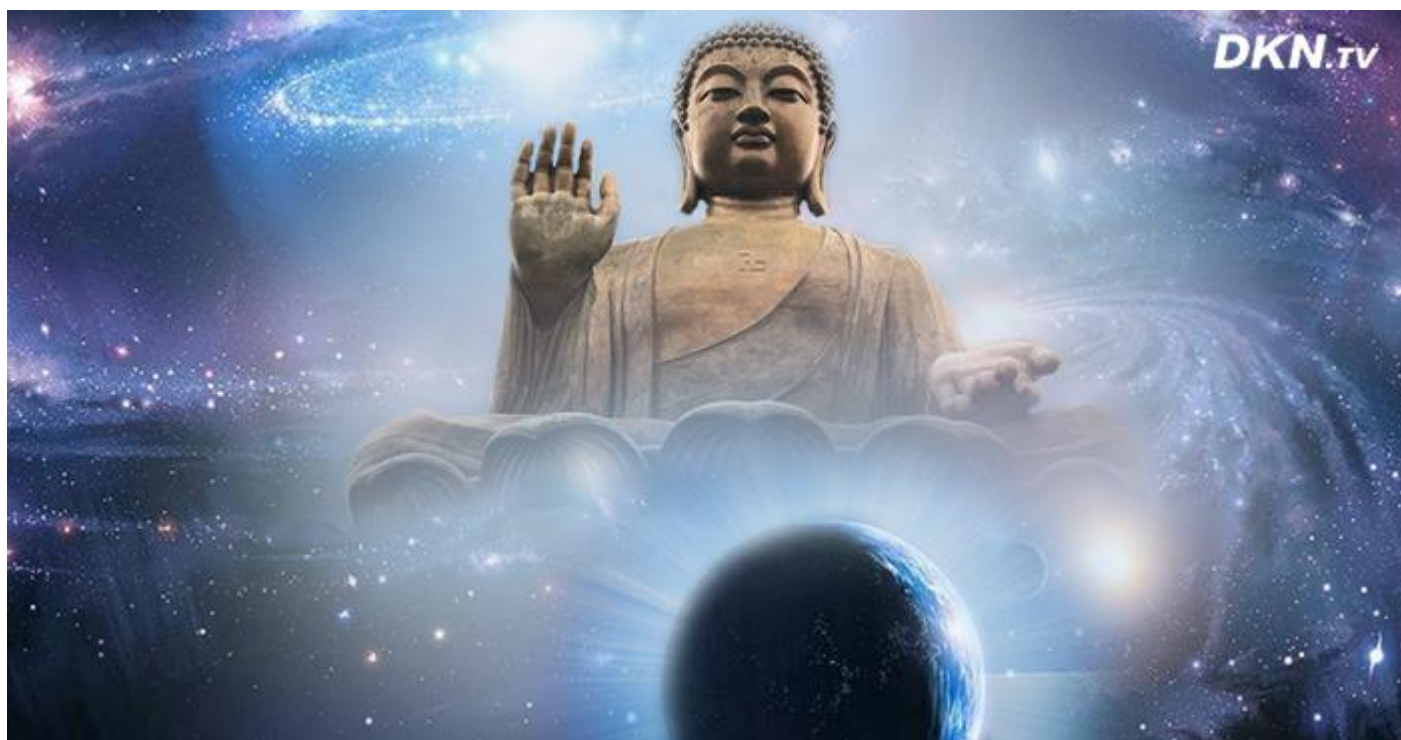
## 2. Tiền bạc

Warren Buffet đã từng nói: “Trong số những tỷ phú mà tôi quen biết, tiền bạc chỉ càng làm hiện rõ bản chất của họ. Nếu họ là những thằng hèn trước khi có tiền, thì họ cũng chỉ là một thằng hèn với một tỷ đô la”.

Cũng có người cho rằng “Tiền là Tiên là Phật...”

Vậy thì tiền là gì? Tại sao lại phải cần có tiền trong đời sống? Có bao giờ bạn lại thắc mắc một điều hiển nhiên như vậy chưa?

Bỏ qua định nghĩa của các nhà kinh tế học, tiền thực chất chính là một phương tiện mà Thần Phật cho phép hiện diện ở cõi người vì nhiều lý do. Lý do quan trọng nhất chính vì tiền là thuốc thử mạnh và hữu hiệu nhất để phân định ra: Quân tử hay tiểu nhân, tham hay không tham. Để từ đó Thiên thượng có thể định ra họa phúc cho con người tùy theo tâm cảnh và nghiệp lực của họ, thông qua cách đối đãi của họ với tiền.



Tiền thực chất chính là một phương tiện mà Thần Phật cho phép hiện diện ở cõi người vì nhiều lý do. (Ảnh: dkn.tv)

Vậy theo quẻ Càn Vi Thiên thì chúng ta cần đối đãi thế nào với tiền?

### **Biết đủ là đủ, đừng chạy theo đồng tiền**

Tiền cần cho cuộc sống và có thể mua được rất nhiều thứ trên đời. Nên người ta mới trầm mê trong kiếm tiền mà làm đủ việc bại hoại, người xưa trọng nghĩa khinh tài, nhưng người



nay thì vì tài mà vớt bỏ đạo nghĩa. Điểm nổi bật nhất của tiền chính là: người có tiền không bao giờ thấy “đủ” mà luôn tìm cách kiếm thêm càng nhiều càng tốt. Chính là “tâm tham”.

Đây chính là căn nguyên của biết bao nhiêu bất hạnh trong đời.

Tiền thuộc Kim trong ngũ hành, quẻ Càn Vi Thiên có 2 quẻ Càn Kim chồng lên nhau tức là Thuần Kim, là tượng đồng tiền lớn nhất trong trời đất này. Vì thế tiền chính là Trời cho, nên phúc lộc mỗi người là có hạn chứ không phải vô hạn.

Vậy nếu tiền của tôi có hạn mà tôi muốn kiếm quá hạn mức đó thì sao?

Cái được chẳng bù cái mất: Bạn sẽ kiếm thêm được nhưng phần bạn kiếm thêm chính là tiền của người khác. Vì trong quá trình kiếm tiền để thỏa mãn lòng tham, người ta sẽ làm tổn hại lợi ích của người khác. Bạn được tiền thì phải mất Đức bù cho người kia, và khi mất Đức, bạn sẽ phải gánh thêm một số tai họa khác vì thiếu Đức chống đỡ. Các tai họa về bệnh đều có nói trong phần bên trên. Nếu bạn vẫn cảm thấy bản thân đủ Đức và đủ sức khỏe để trả giá thì cứ việc chạy theo đồng tiền vậy.

### **Tiền tương ứng với phúc đức tự thân – hãy sống có trách nhiệm**

Càn Vi Thiên là quẻ Thuần Kim lớn nhất, cũng là nguồn tiền to nhất trong vũ trụ này. Chính là ý nói tiền do Trời cho, hay Tiền của Trời. Vậy thì ai mới xứng có nhiều tiền trên đời này?

Đó là ý nghĩa ẩn ngay trong quẻ này: Chỉ có người có tư cách đạo đức và phúc phận lớn mới có tư cách có nhiều tiền. Hay nói sâu xa hơn, những người mà hiện nay có rất nhiều tiền trong tay chính là do đời trước họ đã từng tu luyện thâm sâu, nên kiếp này đắc phúc báo to lớn. Vì người chân tu là những người có đạo đức cao nhất. Do đó, trách nhiệm của những người nắm nguồn tiền lớn trên đời là phải thay Trời hành đạo, dùng tiền để làm những việc lớn mà Trời an bài nơi cõi người. Nếu người đó mà dùng tiền chỉ ích kỷ cho cá nhân, bản thân họ cũng sẽ bị tước mất phúc lộc đó.



Ý nghĩa ẩn ngay trong quẻ này: Chỉ có người có tư cách đạo đức và phúc phận lớn mới có tư cách có nhiều tiền... (Ảnh: pinterest.com)

Nhưng trong xã hội nhiều nhường kim tiền này, muốn sống tốt quả là khó lắm thay! Khác nào đoá hoa sen giữa bùn lầy hôi tanh mà vẫn thanh khiết và chân chính, không nhuốm chút ô trọc. Chính là dù có ít tiền hay nhiều, dù có bần cùng hay sống giữa núi tiền vẫn không để tâm thân vấy bẩn mà làm điều trái đạo đức. Chỉ dùng tiền phục vụ cho các mục đích sống căn bản nhất để tồn tại, như sen kia hút nước và dinh dưỡng từ bùn mà trở hoa.

Hoa sen được xem là loài hoa của nhà Phật. Vì thế, đây chính là cách sống mà chúng ta nên chọn để có thể giữ và tăng cường phúc báo tự thân. Khi sống ở cảnh giới này, chỉ có người như bạn mới hiểu giá trị thực sự của đồng tiền và trân quý cuộc sống này hơn nữa. Hạnh phúc hay đau khổ chính là từ một niệm của tự thân. Đừng để tiền quyết định việc ấy thay bạn.

### **Muốn nhiều tiền, hãy sống đẹp và giúp nhiều người**

Bạn muốn nhiều tiền ư, hãy xem phúc đức tự thân có đủ không rồi hãy quyết định có nên quá tranh đấu hay không? Một khi trong quá trình sống bạn tích đủ Đức, đủ phúc phận thì mọi việc đều sẽ thuận lợi, tiền bạc sẽ tự đến bằng nhiều cách khác nhau.

Bạn có đủ Đức, Đức càng lớn địa vị sẽ càng cao và càng nắm nhiều tiền, vì sự thành đạt của bạn chính là nguồn trợ giúp cho hàng vạn người khác. Nên thay vì nghĩ cách kiếm nhiều tiền cho bản thân, hãy nghĩ cách làm lợi cho thiên hạ càng nhiều càng tốt.

Thiên hạ sẽ tự đưa bạn lên đúng vị trí tương ứng với khả năng giúp người của bạn. Nên hãy cố gắng suy nghĩ vì người khác, và giúp người bất cứ lúc nào có thể.

Hãy suy ngẫm câu nói của đại tướng Lâm Tắc Từ nhà Thanh:

“Hải nạp bách xuyên, hữu dung nãi đại.

Bích lập thiên nhận vô dục tắc cương”

Tạm dịch:

Biển lớn dung nạp trăm sông, có bao dung mới trở nên vĩ đại.

Vách núi nghìn trượng sừng sững, không dục vọng thì luôn vững vàng.

Biển to lớn hay núi sừng sững tượng trưng cho sự nghiệp hay tài phú cự đại mà một đời con người có thể tạo ra. Nếu không phải có một tấm lòng bao dung như biển, một cái tâm sáng vững vàng không hề vì dục vọng cá nhân, thì làm sao mà tạo nên sự nghiệp vĩ đại như rồng ấy.

---

**“Nhân chi sơ, tính bản thiện”, mỗi sinh mệnh khi mới sinh ra đều có phần tiên thiên tốt đẹp và thuần chính. Nếu các sinh mệnh cứ giữ mãi sự tốt đẹp như vậy, thì sẽ không có gì bất hạnh xảy ra cho nhân loại. Nhưng đáng tiếc thay, thuận theo thời gian tất cả đều biến đổi xấu đi, đó cũng là quy luật của vũ trụ. Trong quẻ “Càn Vi Thiên” của Kinh Dịch ẩn chứa nhiều bài học giúp chúng ta tu sửa bản thân, giảm bớt cái xấu, sống theo đúng Thiên Đạo để ngày càng trở nên tốt hơn.**

Có 4 thứ dễ khiến con người ta biến đổi, sa đọa, chúng ta sẽ tập trung vào các bài học cho 4 thứ này. Đó chính là: Quyền lực, tiền bạc, gia đình và lợi ích cá nhân.

**Tiếp theo [Phần 3](#)**

### **3. Gia đình**

Thời đại kim tiền thế kỷ XXI là lúc mà nhân loại chứng kiến nhiều vấn nạn nhất về gia đình, khi con người không còn tâm pháp hay đạo đức để ước thúc hành vi của mình. Đối với nhiều người, gia đình trở thành gánh nặng, mệt mỏi và áp lực triền miên. Hậu quả là tỷ lệ ly hôn cao, nhiều người trẻ không muốn lập gia đình. Biết bao nhiêu đứa trẻ phải sống trong những gia đình đơn thân không có đầy đủ sự quan tâm của mẹ cha. Tất cả bi kịch của xã hội đều từ đây mà ra, vì gia đình chính là tế bào tạo thành xã hội.

Vì thế, giữ cho gia đình yên ấm hòa thuận, sống thuận tự nhiên và thịnh vượng lâu dài chính là vấn đề mà ai cũng quan tâm. Quẻ Càn Vi Thiên chứa đựng bài học đơn giản mà sâu sắc về gia đình.

#### **Cha là Trời: Phải quang minh chính đại, giữ đạo đức**

Quẻ Càn là cha, là Trời. Vậy người cha chính là “cột chống Trời” trong gia đình, là nguồn sống, là cầu nối của Thiên Đạo với tất cả thành viên trong gia đình. Nên người cha phải có tư cách của Trời, chính là phải chính trực, mạnh mẽ và lương thiện.

Nếu đạt đến tư cách đạo đức cao như vậy, chắc chắn gia đình đó sẽ thịnh vượng. Vì Càn thuộc Kim cũng chính là tượng của tiền bạc, nên người cha như thế sẽ nuôi sống gia đình đầy đủ.



Cha là Trời: Phải quang minh chính đại. (Ảnh: pinterest.com)

### **Con là tấm gương phản ánh đạo đức của cha**

Người cha ra xã hội làm việc, dù làm lãnh đạo hay nhân viên bình thường đều phải nỗ lực hoàn thành tốt nhất trách nhiệm của mình. Trong công việc không có gì khuất tất, không vụ lợi, không vì tình riêng. Có như vậy mới đủ tư cách để dạy dỗ con cái.

Cha là Càn, Trời, là Thái Dương; con cái, đặc biệt trưởng nam cũng là Trời trong gia đình tương lai của nó. Khi nó ở với mình nó chính là Thiếu Dương (cái Dương nhỏ), vì thế người cha làm gương để dạy con là quan trọng nhất, vì Thiếu Dương phải hấp thụ Dương khí (điều tốt, tích cực) mới thành Thái Dương được.

### **Dạy con quan điểm đúng về tiền**

Ngày nay có câu “Con là cả bầu trời của cha mẹ”. Cùng với kinh tế phát triển, đầu tư cho giáo dục con cái trở thành một vấn đề đáng bàn đến.

Người cha có địa vị và việc làm chân chính ổn định, lối sống đạo đức và kinh tế khá chính là ứng với quả Càn bên trên trong quẻ Càn Vi Thiên.

Còn quả Càn bên dưới chính là tượng trưng cho con trai của anh ta, và cách mà anh ta chi tiêu nuôi nấng đứa con đó cũng như dạy nó tiêu tiền.

Nếu anh ta cho con quá nhiều tiền tiêu pha từ nhỏ, coi tiền như thứ quý giá nhất để cho con, dùng tiền để giải quyết mọi việc trong gia đình thì đã đi sai lệch với Đạo của Càn Vi Thiên. Lúc đó, quẻ trở thành hình tượng Kim tổn hại Kim. Khi 2 Kim xung phá nhau thì hậu quả là không tưởng tượng nổi, vì Kim chính là chết chóc, sát khí và thương tật.

Chưa hết, nếu người cha đó cật lực kiếm chác, làm ăn bất chính để có tiền để lại cho con và cho con mình tiêu xài phung phí thì gia đình sẽ bị Kim tổn hại Kim mà dẫn đến một số hậu quả như:

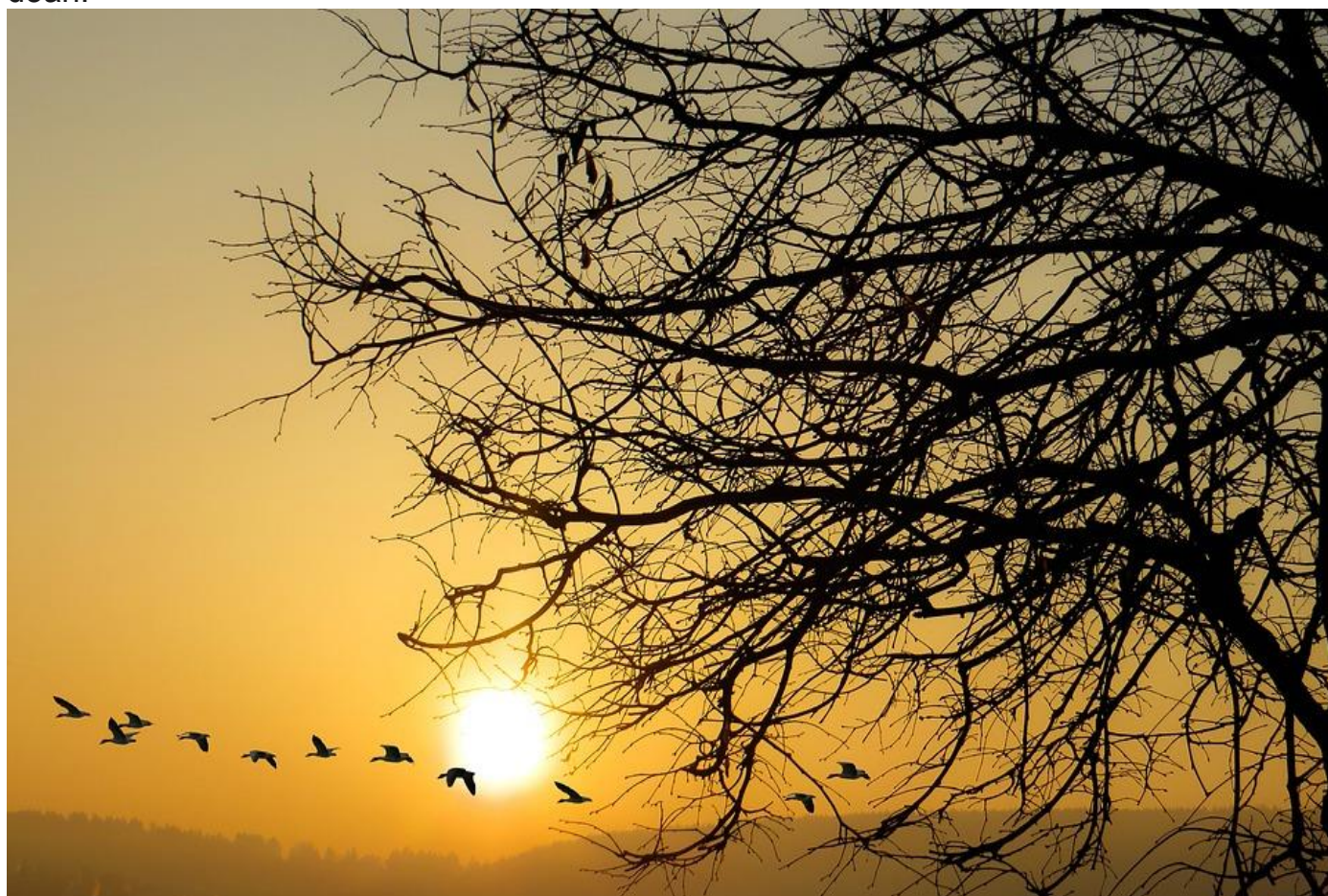
“Con bất hiếu, bất kính cha mẹ.

Con bị thương tật bất ngờ do tai nạn.

Con sinh ra bị dị tật bẩm sinh.

Con bị thương tàn, tổn hại tay chân. Hay bị thương bởi chiến tranh súng đạn, dao búa v.v.”

Ngoài ra, một số gia đình còn “vung tay quá trán” – đầu tư cho con cái quá mức mà không xem xét đến hoàn cảnh kinh tế gia đình. Những nỗ lực phấn đấu cá nhân khó mà có thể thay đổi [vận mệnh tương lai](#). Đó cũng là đi sai với Đạo Trời của quẻ Càn Vi Thiên này. Vì lẽ Trời chính là “tùy kỳ tự nhiên” – hoàn cảnh thế nào thì chúng ta cư xử thế ấy chứ không nên cực đoan.



Vì lẽ Trời chính là “tùy kỳ tự nhiên” – hoàn cảnh thế nào thì chúng ta cư xử thế ấy chứ không nên cực đoan. (Ảnh: pinterest.com)

Ví như một đứa trẻ sinh ra trong một gia đình bình thường, không có đủ tiền để học trường quốc tế, thì chính là do mệnh của nó là thế. Nó nên được như thế, học trường bình thường như thế. Nhưng cha mẹ nó lại nỗ lực ghe góm để đem đến cho nó điều kiện tốt hơn, gồng lên cho nó đi học trong khi cả gia đình nhiều khi còn phải chạy ăn ngày ba bữa.

Đó là việc làm tổn hại đến phúc đức tự thân của trẻ, nó được hưởng thụ cái nó không có trong mệnh, vậy nó phải lấy Đức của thân để bù vào. Điều này rất nguy hiểm, vì sau này khi thiếu Đức có thể nó sẽ bị tai nạn bất ngờ, làm ăn thất bại hay đoản mệnh v.v.

Nếu là cha mẹ tốt hãy ngẫm kỹ điều này: Điều kiện sống khó khăn vừa đủ mới chính là cái nôi rèn luyện nghị lực của con trẻ, tích Đức cho nó để làm thành sự nghiệp sau này. Đây cũng là lý do vì sao đa số vĩ nhân của thế giới đều có tuổi thơ không hề sung sướng.

Các gia tộc tỷ phú Do Thái, Đức hay Nhật, họ rất hiểu điều này, nên các thiếu gia của họ không hề được biệt đãi hay sống xa hoa từ nhỏ. Vì thế mà gia tộc của họ truyền thừa sự hưng vượng suốt hơn trăm năm. Còn như các nhà giàu mới nổi của Việt Nam và Trung Quốc, các cô cậu thiếu gia đốt tiền như rác, thì sau đời cha các thiếu gia cũng chẳng ai làm nên trò trống gì. Sự sung sướng thái quá sẽ hủy diệt tương lai đáng lẽ tốt đẹp của một đứa trẻ.

### **Thành công đến từ thái độ sống và đạo đức**

Vậy chúng ta nên dạy dỗ con cái điều gì cho đúng với nội hàm của Càn Vi Thiên?

Càn Vi Thiên là 2 quẻ Càn chồng lên nhau còn gọi là Thuần Càn, nghĩa là một quẻ chân chính tượng trưng cho Trời, hoàn toàn thuần chính, không có gì nghiêng lệch. Vậy những gì dạy cho con cái tất phải thuần chính như vậy.

Con người là một trong tam tài Thiên Địa Nhân, vậy thứ thuần chính nhất là thứ dạy cho con người chuẩn mực làm người sao cho tốt nhất.

Các chuẩn mực này đã hình thành từ hàng nghìn năm qua trong văn hóa truyền thống của chúng ta. Người xưa chú trọng đạo đức, lấy nhân nghĩa làm gốc, không như ngày nay chỉ chú trọng vào kiến thức và khoa học kỹ thuật.

Gốc nhân nghĩa mới là cái đảm bảo cho chúng ta sống tốt đẹp và thịnh vượng lâu dài.



Quan trọng nhất là cha mẹ phải lấy mình làm gương giúp con hướng về các giá trị đạo đức nhân nghĩa vì đây là cuội nguồn của sinh mệnh. (Ảnh: pixabay.com)

Vậy nên, quan trọng nhất là cha mẹ phải lấy mình làm gương, dạy con cái các phép tắc, lễ nghi gia giáo trong gia đình, biết hiếu kính ông bà cha mẹ.

Sau khi đứa trẻ đó trở nên ngoan ngoãn hiếu kính, đạo đức tốt thì mới dạy cho nó các kiến thức khác trong đời. Nếu không có đủ đạo đức thì nó không thể thành công được. Thậm chí, nếu nó thành công vì lý do nào đó, thì sự thành công đó cũng sẽ đem lại tai họa cho người khác do sự vô đạo đức của nó.

Các nghiên cứu gần đây cũng chỉ rõ rằng, kiến thức chuyên môn nghề nghiệp chỉ chiếm 20% sự thành công. Phần còn lại đến 80% là kỹ năng ngoài chuyên môn như thái độ, cư xử, giao tiếp, ý chí, tư duy, phân tích, tổng hợp, thích ứng, văn hóa...

Các giáo trình dạy con trẻ hiện nay lại tập trung vào kiến thức chuyên môn mà bỏ lơ về đạo đức cá nhân. Đây là một nghịch lý lớn của giáo dục hiện đại.

Cần Vi Thiên là học Đạo đầu tiên, là học sự thuần chính và tốt đẹp. Vì “con cái là kết tinh của tình yêu thương trong gia đình”, hãy dạy dỗ chúng đúng Đạo để đem lại hạnh phúc lớn cho gia đình và tương lai tốt đẹp hơn cho xã hội.

## 2. Lợi ích cá nhân

Đây là bài học cuối cùng, cũng là bài học khó nhất trong quẻ này. Xưa có câu: “Kẻ địch mạnh nhất của mỗi người chính là bản thân họ”. Nếu chiến thắng nó thì sinh mệnh mới có thể thăng hoa lên cảnh giới cao hơn, tìm thấy hạnh phúc đích thực cho sự tồn tại của mình. Ý nghĩa chân chính của sự tồn tại đó thể hiện bằng quẻ Càn Vi Thiên, một sinh mệnh quang minh chính đại trường tồn tốt đẹp trong trời đất này.



Đây là bài học cuối cùng, cũng là bài học khó nhất trong quẻ này... (Ảnh: thisesotericlife.com)

Vậy vì sao chiến thắng bản thân mình lại khó đến như vậy? Vì cái gọi là “bản thân” thật ra lại không phải là chính mình, nó chính là cái Tôi giả, là “tâm ma” được hình thành bởi vô số quan niệm hậu thiên, các mối quan hệ, nghiệp báo hình thành trong quá trình sống. Nó trói buộc ta bằng vô số các quan niệm định nghĩa về bản thân, về sự tồn tại; nó che lấp cái “chân ngã” vĩnh hằng tốt đẹp ngang với Trời của chúng ta, để ta vĩnh viễn không thấy được chính mình, mãi mãi mê mờ. Nó khiến ta yêu, hận, ghen ghét, tranh đấu, bực tức, buồn bã, tủi thân, hổ thẹn, trầm cảm và dần dần trở nên trơ lì, vô đạo đức rồi đi đến hủy diệt. Nó khiến ta vì chút sĩ diện bản thân mà lao vào nguy hiểm, vì chút lợi cá nhân mà làm hại người khác, vì tiền mà vứt bỏ bản thân. Bạn nói xem nó có đáng sợ không? Và quan trọng nhất, nó được nuôi sống trong cái vỏ bọc mà không phải ai cũng dám cởi bỏ: Lợi ích cá nhân.

Thứ gọi là “lợi ích cá nhân” này là thuốc độc mà ai cũng thích uống, dù nó giết mòn mỗi người và lây lan rất nhanh. Chẳng phải cả thế gian này ai cũng hô hào phải bảo vệ lợi ích cá nhân là gì?

Quay lại quẻ Càn Vi Thiên, đây là 2 quẻ Càn chồng lên nhau: Càn cũng thuộc Kim, tượng trưng cho tiền, vàng, của cải. Vậy tiền xếp trên tiền là núi tiền, núi vàng. Vô số tiền bạc châu báu của cải.



Càn là Trời, tượng trưng cho lãnh đạo, cũng là quyền. Quyền xếp lên trên quyền, quyền lực to lớn, quyền lực tối thượng.

Hai thứ quyền và tiền vô hạn cùng một chỗ với nhau, nó có hàm ý gì?

### **Chiến thắng tâm ma để quay về**

Như đã nói ở trên, tiền và quyền chính là thuốc thử hữu hiệu để phân biệt chính – tà, ngay – gian, người tốt – kẻ xấu, nhờ ở hành xử của họ đối với 2 thứ này khi nắm trong tay. Nó chính là 2 thứ to nhất thể hiện được lợi ích cá nhân khi sống trên đời.

Nó cũng để xem bạn có vượt qua mà trở về với chân ngã sáng trong minh bạch như Trời kia không, hay là vẫn quần quanh trong vòng danh lợi.



Sống trong cuộc đời, ai ai cũng có xu hướng tranh đấu ngược xuôi để có tiền quyền, danh lợi, đây cũng là để xem bạn có vượt qua mà trở về với chân ngã sáng trong minh bạch kia của mình hay không? (Ảnh: cnn.com)

Có người khi có trong tay vô số tiền bạc và quyền lực vô hạn nhưng vẫn chẳng để nó trong tâm, vẫn coi nhẹ và khi cần có thể vứt đi như một cái áo rách, vẫn cư xử đúng mực với đầy đủ đạo đức. Anh ta dùng quyền của mình để làm điều tốt cho mọi người, làm cái đúng, trừ khử những cái xấu, cái ác trên đời. Anh ta dùng tiền trong tay để làm những việc lớn lao, giúp người khác hành Thiện tích Đức. Làm cho thế giới này tốt đẹp hơn, vì tất cả mọi người,

không hề vì bản thân anh ta. Đó chính là các bậc Thánh Vương trong quá khứ. Từ Ashoka đại đế hay vua Nghiêu, vua Thuấn, vua Vũ đều không vì mình mà trị vì thiên hạ.

Hoặc cũng có khi anh ta buông bỏ hết quyền tiền trong một đêm, quyết tâm tu luyện, để rồi đắc Đạo cứu độ thế nhân, khiến cho đạo đức nhân loại hồi thăng, nhân tâm quy chính. Đó chính là các Thánh nhân như Khổng Tử, Lão Tử, Phật Thích Ca Mâu Ni, Chúa Jesus...

Khi đó, người này đã mở ra cánh cửa siêu thường mà quay về với chân ngã tiên thiên, thăng hoa sinh mệnh của bản thân mình. Họ đã đồng hóa mình với tượng quẻ Càn Vi Thiên, đồng hóa vào Trời Đất, có thể Đắc Đạo mà quay về.

Đó cũng là bài học cuối, quan trọng nhất mà các Giác Giả, Thần Phật luôn mong chờ con người hiểu được, để có lựa chọn đúng cho bản thân, đem lại sự tốt lành nhất nơi trần thế như quẻ Càn Vi Thiên đã triển hiện. Thật đúng là:

“Càn Khôn tạo Chính Pháp

Vi Diệu tân vũ trụ

Thiên Địa hữu nhân tâm”

---

**Kinh Dịch không phải để xem bói hay đoán biết mệnh vận của bất kỳ ai, bất kỳ điều gì. Đó là hiểu biết rất sơ khai và nông cạn thường thấy khi thế nhân nghiên cứu và sử dụng Kinh Dịch. Vì tâm mong cầu danh lợi và thỏa mãn ích kỷ cá nhân, nên hầu hết đã làm mất đi tinh hoa của Kinh Dịch vốn là lời dạy của Thần dành cho con người.**

- Tiếp theo Phần **1 2 3 4**

**“Khôn Vi Địa” mang hàm nghĩa gì?**

Quẻ này đứng thứ hai trong số 64 quẻ, tượng trưng cho Đất. Tên quẻ chỉ gồm 3 chữ nhưng hàm chứa nhiều huyền cơ. Không phải chỉ đơn giản là “Khôn Vi Địa” nghĩa là “Khôn là Đất” như lâu nay người ta hay cho là thế. Chúng ta có thể tạm hiểu như sau:

Chữ Khôn: Quẻ này là quẻ thuần Âm, đối ứng với Càn Vi Thiên là thuần Dương. Nếu Càn là Trời là Cha, Vua, là sự mạnh mẽ quyết đoán thì Khôn là Đất, là Mẹ, là hoàng hậu, là sự bao dung, thương yêu chịu đựng và hy sinh.

Chữ Vi: có thể hiểu là các phần tử tế vi rất nhỏ và siêu nhỏ. Các hạt đất, hạt năng lượng vi tế chứa đựng sự sống và nuôi dưỡng sức sống trong lòng đất. Không phải chữ Vi nghĩa là “là” như một số sách cổ hay viết.

Chữ Địa: có thể hiểu là Trái Đất nơi chúng ta đang sinh sống, là trần gian đối lập với Thiên Thượng nơi cư ngụ của chư Thần.

Khôn Vi Địa chính là ý nói Đất Mẹ, Mẹ thiên nhiên chứa đựng mọi thứ nhỏ nhất, tuyệt diệu nhất của nhân loại chúng ta... Sự sống của chúng ta đều xoay quanh Đất Mẹ.

Từ 3 chữ trên ta có thể thấy ý nghĩa của quẻ Khôn Vi Địa này là:

Càn Vi Thiên là quẻ nói về Trời, con đường tu luyện về Thiên Quốc. Nhưng vạn vật đều có Âm Dương 2 mặt mới tồn tại được, nên chỉ có mình quẻ Càn (Trời) thì không thể nào đủ để con người tu luyện. Cần phải có Khôn (Địa) thì mới hình thành nên một hoàn cảnh đủ để thực thi cái Đạo của vũ trụ này (cái vi tế nhất – chữ Vi). Như vậy, Khôn Vi Địa chính là lời dạy mở rộng hơn của Thần Phật giảng về trần gian này, nơi mà con người sinh ra và lớn lên, cũng chính là nơi duy nhất để một sinh mệnh có thể tu luyện thăng hoa mà thành Chính Quả, có thể sinh tồn đúng cách, sinh sống tu dưỡng thế nào để ngày càng hòa hợp vào Thiên Đạo mà quay trở về. Từ cái lớn như làm sao cho quốc gia thịnh vượng, cái nhỏ như làm sao cho gia đình yên ấm, ăn uống sao cho lành mạnh để thân và tâm luôn an hòa mà hướng Thiện, đủ tiêu chuẩn để đắc Đạo, đó là ý nghĩa mà qua quẻ Khôn Vi Địa, Thần Phật muốn dạy bảo cho con người chúng ta.

### Đất chính là biểu hiện tại trần gian của Trời

Về mặt hình tượng quẻ, chúng ta thấy Càn và Khôn có nhiều điểm tương đồng khá thú vị khiến mọi người có thể hình dung ra những công thức tạo thành quẻ Khôn như sau:



Hay là:

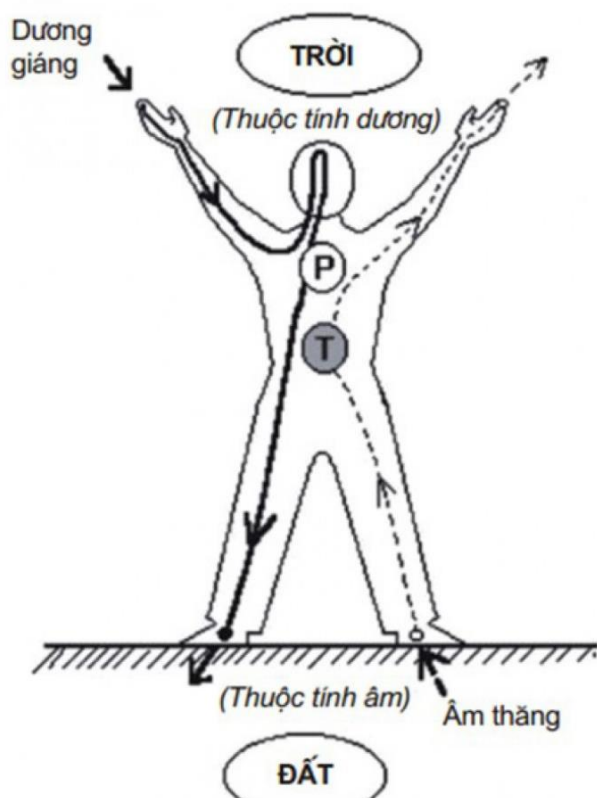


Nhìn theo hình tượng quẻ ta thấy Khôn chính là Càn biến đổi mà thành, từ Dương mà chuyển sang Âm. Quẻ Càn gồm 6 hào Dương ngược với quẻ Khôn gồm 6 hào Âm. Nên đặc tính của Khôn hoàn toàn khác với Càn. Càn là Trời, tạo ra vạn vật bắt đầu từ cái tiên thiên vô hình, hay nói cách khác chính là gốc của linh hồn của vạn vật, của nguyên thần v.v. Nhưng nếu chỉ có Càn thì sẽ không có trần gian này và vạn vật cũng không thể hữu hình, sinh trưởng cũng như thăng hoa mà quay về Thiên Thượng.

Vì sinh ra từ Càn nên có thể nói Khôn chính là phần Âm của Càn, thể hiện ra là Mẹ Đất che chở và tiếp sức sống cho vạn vật, chỉ khác Khôn phải ở sau Càn theo lý Âm Dương, tùy theo Càn, bổ túc cho Càn. Vì là phần Âm của Càn nơi thế gian (nhìn trên quẻ thì thấy là mỗi

hào Âm chính là cấu thành từ 2 hào Dương), nên mỗi thành phần vi tế nhỏ nhất của Khôn cũng đều mang những đặc tính linh thiêng từ Trời.

Nói theo ngôn ngữ hiện đại thì trong mỗi tế bào của các sinh vật hữu cơ từ nhỏ đến lớn đều có tồn tại cái gọi là nhựa sống, sông núi thì có khí, có mạch đất, tia đất, không gian thì có từ trường, dòng điện, tia gamma, hạt neutrino, v.v. Tất cả đều là những hạt rất nhỏ và vô hình, là nguồn nuôi sống thật sự cho toàn bộ vũ trụ quan hữu hình mà chúng ta vẫn trông thấy và cảm nhận hằng ngày, là sợi dây liên kết vô hình giữa Trời và Đất. Sợi dây này mà đứt thì Trời sụp đất nứt, thiên tai nhân họa, khắp nơi không còn sự sống. Người sống trên đời mà hòa hợp với sợi dây liên kết này mới có thể sống hạnh phúc thịnh vượng và Thần tích của Trời mới có thể tái hiện ở nhân gian để tạo nên những thành tựu vĩ đại. Hay nói rõ hơn, chính là nối lại các vạch đứt của quẻ Khôn thuần Âm, biến nó thành thuần Dương của quẻ Càn lần nữa.



Nó chính là cái mà Lão Tử xưa gọi là Đạo, đức Phật gọi là Pháp. Vì thế mà người xưa mới có thuyết “vạn vật hữu linh”, đây cũng không phải là mê tín. Nên mới nói, rằng trần gian hay trái đất được Trời tạo ra và vẫn đang vận hành theo nguyên lý của Trời vậy.

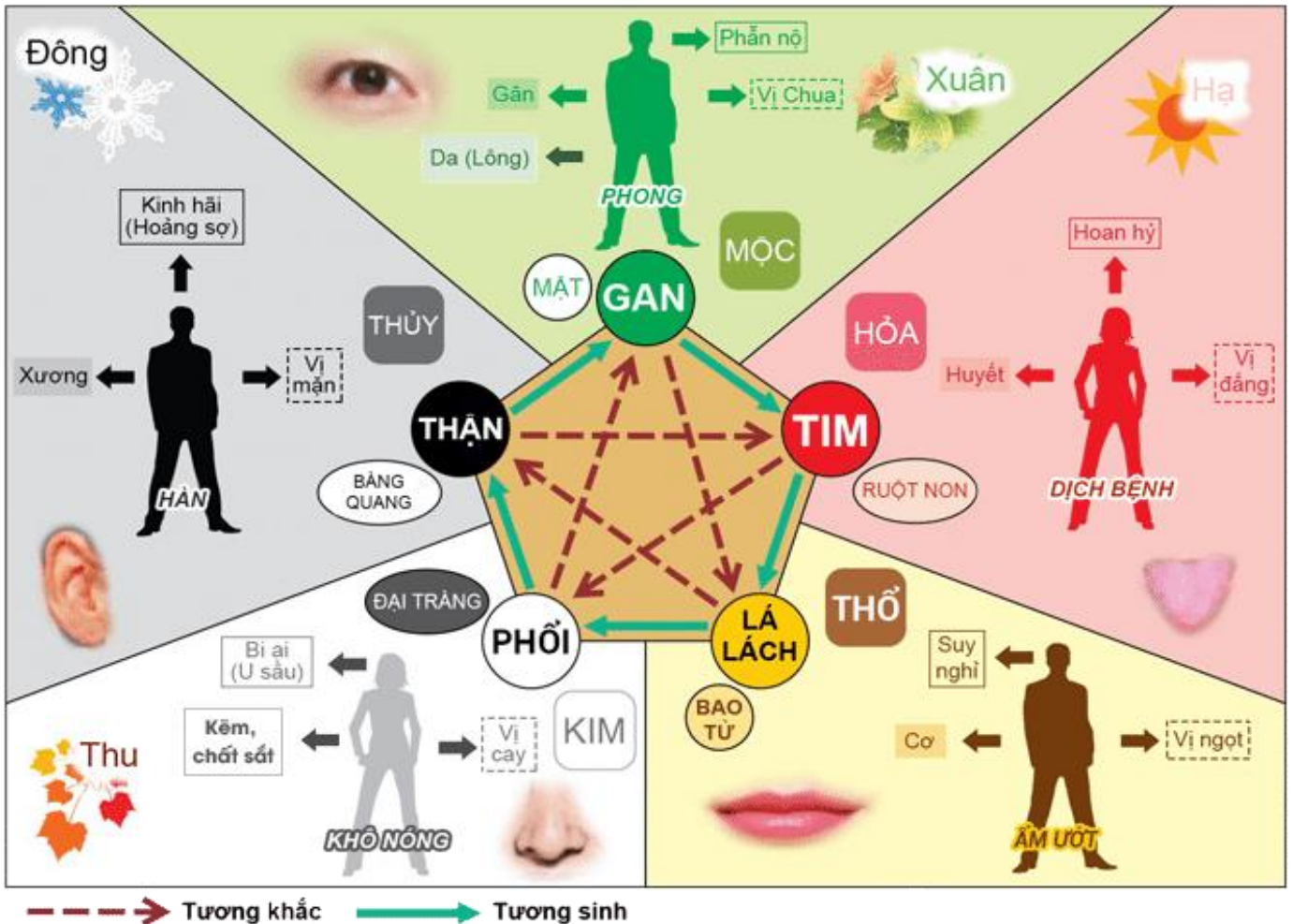
### **Con người do Trời sinh ra, là một phần của tự nhiên, phải thuận theo tự nhiên**

Đức của Khôn ngoài Nguyên Hanh Lợi Trinh thì có đức Thuận, nghĩa là thuận theo Càn mà hành sự. Cũng mang hàm ý là mọi việc đều phải theo Đạo Trời mà làm. Như đã nói ở trên, trong mỗi tế bào của Khôn (Đất Mẹ) đều có Thiên Đạo ở đó, nên con người chúng ta – vốn cũng là một sinh vật Trời sinh ra trong tự nhiên – khi sống trên Đất Mẹ chính là phải thuận theo tự nhiên thì mới có thể tồn tại vững bền được.

Càn Khôn kiến tạo sự sống. Khôn sinh ra mọi thứ vật chất thuộc Ngũ Hành mà con người biết tới như Kim, Thủy, Mộc, Hỏa, Thổ. Vì thế, con người ngày xưa với thuyết “vạn vật hữu linh” luôn giữ vững niềm tin vào Thần Phật mà tôn trọng sự sống mà thiên nhiên ban tặng. Họ yêu thương, tôn trọng từng ngọn cây, cọng cỏ, sông suối, biển cả xung quanh.

Đất Mẹ Khôn luôn tồn tại trong mọi vật chất cơ bản, trong mọi sự sống của vạn vật bao gồm cả nhân loại, và cơ thể chúng ta cũng được cấu tạo từ Ngũ Hành.

## BIỂU ĐỒ ÂM DƯƠNG NGŨ HÀNH



Ví dụ như tóc, da là Mộc; máu, nhiệt độ cơ thể là Hỏa; cơ thể chứa rất nhiều nước là Thủy; trong cơ thể cũng cần có loại chất như kẽm, chất sắt để duy trì sức khỏe và xương cốt là Kim; thịt và các loại cơ bắp là Thổ.

Vì thuộc ngũ hành nên chúng ta cũng phải tuân theo vòng tuần hoàn của vật chất như tất cả mọi thứ trên đời để quay trở về với Đất Mẹ.

Ví dụ như chúng ta lấy cây đi đốt còn lại là tro thì cũng là đất, lấy kim loại đi đốt hay kim loại qua trăm năm thì cũng hóa đất. Lấy nước biển đi đốt còn lại các khoáng chất thì cũng là đất, hỏa là lửa khi cháy có khói thì khói bụi đó cũng là đất. Lấy thân người đốt đi tro cốt còn lại cũng là đất.

Nên dù chúng ta có cho rằng mình xuất sắc thế nào, thì sự thật, chúng ta vẫn là một phần tử của thiên nhiên và mang trong mình mọi thứ đến từ Trời và Đất, không có cái nào thuộc về khoa học tạo ra hết. Tất cả mọi thứ mà chúng ta cho rằng khoa học tạo ra thì cũng phải lấy toàn bộ nguyên liệu từ Trời và Đất.

Đất mẹ Khôn bao hàm mọi thứ và nuôi dưỡng vạn vật, tạo ra vạn vật, ban tặng cho chúng ta những dòng suối trong sạch tuyệt vời, đại dương bao la với nguồn muối và sản vật phong phú, rừng cây và vô số loài sinh vật đủ để con người sinh sống vĩnh viễn nếu cư xử thuận hòa với thiên nhiên.

Vậy nên, trái với các quan niệm của những người “văn minh” coi các tộc người thổ dân, những dân tộc miền núi là những người lạc hậu, mọi rợ không biết đến khoa học và mê tín, thật sự họ mới là những người hiểu đúng quy luật của Trời Đất nhất.

Họ sống hòa mình với thiên nhiên, tôn kính thiên nhiên, Mẹ Đất các vị Thần. Họ tin tưởng vào lời dạy và các chân lý của cổ nhân, tổ tiên để lại. Họ bảo vệ và yêu thương thiên nhiên, sống hiền hòa không tranh đấu với ai, chỉ bảo vệ dân tộc và bộ lạc của mình. Họ sống cuộc sống đơn giản bằng những vật dụng tự chế, ăn những con vật mà thiên nhiên ban tặng, uống bằng những nguồn nước trong sạch từ mưa và suối v.v. Họ sống giữa thiên nhiên trong sạch, sống thoải mái vô lo không tai không họa. Chẳng phải kỳ diệu sao khi mà chất lượng cuộc sống và sức khỏe của một số bộ lạc cổ xưa vẫn là điều mà người hiện đại chúng ta chưa đạt được.

### **Chinh phục thiên nhiên đồng nghĩa với tai họa và tự hủy diệt**

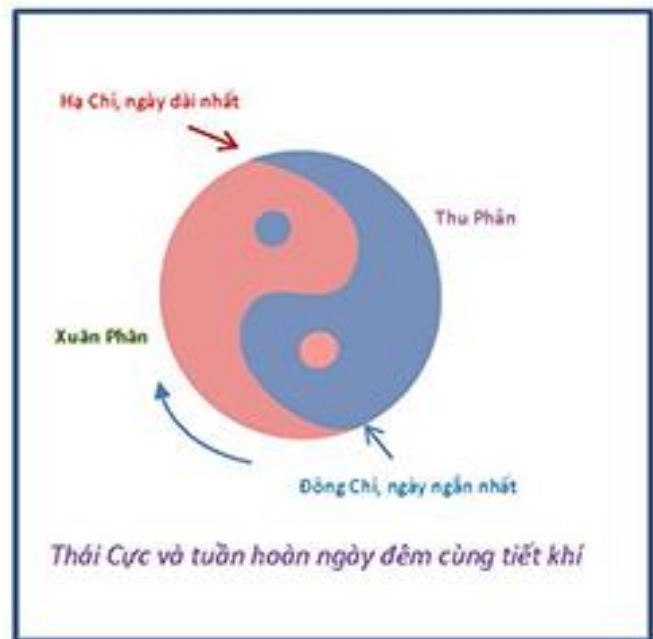
Hai quẻ Càn Vi Thiên và Khôn Vi Địa chính là tượng của Âm và Dương giao hòa mới tạo thành vũ trụ vạn vật, cũng chính là cách mà Thiên Đạo vận hành, hay còn gọi là Âm Dương tương hỗ và tuần hoàn. Hết Dương rồi đến Âm và ngược lại, cũng như ngày và đêm nối nhau. Thành bại thịnh suy sống chết nối nhau liên miên không dứt biểu hiện cho một vũ trụ tuần hoàn và cân bằng tuyệt diệu.

Nhưng chiều vận động từ Dương xuống Âm là biểu hiện cho sự thoái hóa của vạn vật. Mọi thứ trong chiều này về tương quan là xấu hơn nếu so với chiều đi lên từ Âm sang Dương.

Nên lẽ thường, người ta tìm mọi cách để biến mọi cái xấu (Âm) trở thành tốt (Dương). Đó cũng chính là cách mà khoa học hiện đại giải quyết vấn đề và lý do cho sự ra đời của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật. Vì thế, trái với tư duy truyền thống, khoa học hiện đại khiến con người ta trở nên tự phụ khi nghĩ rằng mình có thể cải biến vạn vật và khắc phục mọi khó khăn. Chúng ta đã trở nên ích kỷ và không quan tâm đến vạn vật xung quanh, kể cả Đất Mẹ. Thiên nhiên cũng bị xem là một thứ phải được chinh phục.

Tệ hại hơn là khoa học và cuộc sống hiện đại còn làm người ta mất đi tư tưởng hòa thuận tự nhiên và niềm tin vào Đất Mẹ và thiên nhiên. Khi mà những con người hiện đại tự cho mình là “văn minh” và tài giỏi, thông minh biết hết mọi thứ, bắt thiên nhiên cúi đầu, thì đến

giờ tất cả mọi vấn đề của nhân loại vẫn còn y nguyên như thuở xưa: cái đói, bệnh dịch, ô nhiễm, chiến tranh vẫn tồn tại, thậm chí ở một mức độ khó khăn hơn với việc thiên nhiên ngày càng khó đoán và hay thịnh nộ. Cách mạng khoa học xét cho cùng lại là thảm họa cho tương lai nhân loại. Vì sao lại như thế?



Vì chúng ta chọn cách cải biến một chiều từ Âm sang Dương trong khi bỏ mặc chiều kia, do khoa học không có khả năng lý giải được chiều ngược lại một cách thấu đáo để hiểu được tính nhất thể của cả hai chiều.

Dương biến thành Âm chính là hiện tượng biểu thị trong Dịch khi đạo đức nhân loại chuyển dần thành xấu xa và khiến sinh ra nhiều thiên tai nhân họa. Người xưa tôn kính Thần Phật và hành sự tuân theo luật Nhân Quả nên trong hành vi đều có sự ước thúc, không dám làm điều ác vì sợ luật Trời, sợ quả báo, sợ đời sau thâm hiểm. Những con người hiện đại không tin bất kỳ điều gì, không tin có đời sau nên điều ác nào cũng dám làm, nói chi chỉ là tàn phá thiên nhiên. Vậy mới nói, khoa học không có khả năng cải thiện đạo đức của nhân loại.

Trong khi đó, quẻ Càn Vi Thiên biểu thị cho thời kỳ tốt nhất khi mà chuẩn mực đạo đức nhân loại còn rất cao, khi con người ta có lối sống lương thiện và tin tưởng Thần Phật. Theo chiều biến Dịch và theo lý Âm Dương tuần hoàn, cũng đến lúc nó biến thành quẻ Khôn Vi Địa (cũng chính là hình tượng quẻ Càn tách làm đôi – Dương biến thành Âm), mọi việc đã không còn tốt như trước đây. Muốn giữ được sự tốt lành của quẻ Thuần Càn khi xưa thì phải làm sao?

Hào từ của quẻ Khôn Vi Địa có viết:

坤：元，亨，利，牝馬之貞。君子有攸往。先迷後得。主利。西南得朋。東北喪朋。安貞吉。

*Khôn: Nguyên, hanh, lợi, tấn mã chi trinh. Quân tử hữu du vãng, tiền mê hậu đắc, chủ lợi. Tây nam đắc bằng, đông bắc táng bằng. An trinh, cát.*

Giải nghĩa:

“Thuận dã. Nhu thuận. Thuận tòng, mềm dẻo, theo đường mà được lợi, hòa theo lẽ, chịu lấy. Nguyên Hanh Lợi Trinh chi tượng”.

(Trích “Kinh Dịch – Đạo của Người quân tử” – Nguyễn Hiến Lê)

Từ đó mà suy ra phải sống theo lẽ “Thuận”, nghĩa là không cố cải biến mà là thuận theo tự nhiên thì mới tốt lành nhất, mới đạt đến Nguyên Hanh Lợi Trinh.

Hẳn độc giả còn nhớ Nguyên Hanh Lợi Trinh này cũng chính là đặc tính của quẻ Thuần Càn, là quẻ tốt nhất mà ai ai cũng muốn đạt đến. Vậy chẳng phải nó chính là chiều biến hóa từ Âm sang Dương, cải biến cái xấu thành cái tốt mà nhân loại và khoa học vẫn đang vật vã tìm kiếm hay sao?

*Vì sao điều đơn giản như một lối sống đạo đức và thuận tự nhiên lại có thể đem đến điều tốt lành như thế, trong khi khoa học lại không thể làm được?*

Vì sự thật, cái gọi là thành tựu khoa học so với thiên nhiên vẫn là quá nhỏ bé, và chỉ toàn đem lại hậu quả hơn là kết quả. Chúng ta dùng khoa học để tạo ra một cái lồng và nhốt chính mình trong đó, và khi thảm họa thiên nhiên ngày một tồi tệ, chúng ta lại tạo ra cái lồng nhỏ hơn để trốn tránh hiện thực.

Ví dụ:

Chúng ta phá rừng để xây dựng bờ biển. Xây nhà cao tầng và thành phố mới. Kết quả là, khí hậu ô nhiễm nên phải chui vào nhà và đóng kín cửa lại. Sau đó chế ra máy điều hòa, máy lọc không khí để chống lại sự ô nhiễm đó.

Nhưng máy điều hòa lại tiêu hao điện, thế là phải xây nhà máy điện. Mà xây nhà máy điện thì lại làm ô nhiễm môi trường, tạo nên biến đổi khí hậu. Kết quả là, lâu lâu mưa lũ tràn về thì ngôi nhà dưới đồng bằng của chúng ta bị cuốn trôi do lũ quét hay bị chôn vùi trong lũ bùn. Đó là chưa kể nếu cái nhà máy thủy điện kia mà bị lũ làm sập thì thảm họa không biết lớn đến chừng nào. Thay vì sống tự do giữa trời đất trong lành rộng lớn, giờ đây chúng ta phải chui vào các cái hộp có máy điều hòa. Ra đường thì phải chui vào cái hộp khác là xe hơi hay phải chụp khẩu trang vào mặt do quá ô nhiễm. Đó chẳng phải là những cái lồng ngày càng nhỏ hơn do khoa học tạo ra cho nhân loại là gì?

Khoa học hiện đại có thể lọc được không khí sạch như lúc ban sơ mà Thần hay Thượng Đế đã tạo ra cho trái đất hay không? Máy lọc nước nào có thể lọc nổi nước của một con sông trở về như thuở ban đầu? Máy lọc không khí nào lọc hết khói công nghiệp trên toàn trái đất? Hay máy điều hòa nào đem lại khí hậu mát mẻ cho cả thành phố? Ấy vậy mà thiên nhiên lại



làm được những điều đó một cách dễ dàng và chẳng cần đến con người can thiệp. Chỉ cần cho nó chút thời gian.

Thế nên, thay vì chinh phục một cách vô vọng và đầy nguy hiểm, sao chúng ta không lựa chọn một cách nhẹ nhàng hơn: đứng sang một bên cho thiên nhiên tự vận hành và xử lý những vấn đề của nó. Con người chúng ta sống hòa hợp và hưởng thụ những điều tốt lành mà thiên nhiên mang lại thì chẳng phải tốt hơn rất nhiều sao?

---

**Kinh Dịch không phải để xem bói hay đoán biết mệnh vận của bất kỳ ai, bất kỳ điều gì. Đó là hiểu biết rất sơ khai và nông cạn thường thấy khi thế nhân nghiên cứu và sử dụng Kinh Dịch. Vì tâm mong cầu danh lợi và thỏa mãn ích kỷ cá nhân, nên hầu hết đã làm mất đi tinh hoa của Kinh Dịch vốn là lời dạy của Thần dành cho con người.**

- Tiếp theo: [Phần 1](#) [Phần 2](#) [Phần 3](#) [Phần 4](#) [Phần 5](#)

**Quẻ Thuần Khôn – Khôn Vi Địa đứng thứ hai trong số 64 quẻ, tượng trưng cho Đất. Tên quẻ chỉ gồm 3 chữ nhưng hàm chứa nhiều huyền cơ...**

“Khôn Vi Địa” chính là ý nói Đất Mẹ, Mẹ thiên nhiên chứa đựng mọi thứ nhỏ nhất, tuyệt diệu nhất của nhân loại chúng ta. Sự sống của chúng ta đều xoay quanh Đất Mẹ. Con người do Trời Đất sinh ra nhưng lại may mắn được ban cho trí tuệ để làm chủ thể vạn vật, nên nói rằng:

Càn là Trời là Thần là phần linh hồn.

Khôn là Đất là Người là phần thân xác.

Cơ thể chúng ta gồm thể xác và linh hồn, cũng chính là Âm và Dương tạo nên sự sống. Xã hội hiện đại làm chúng ta ham muốn vật chất, say mê với các thú vui mà quên đi phần linh hồn của mình. Chúng ta vì lợi ích mà phá rừng, lấp sông, thải chất độc ra biển, tàn phá trái đất, hủy hoại sự sống tuyệt diệu và hoàn hảo mà chư Thần tạo ra cho loài người. Nhưng như đã nói ở trên, Đất cũng chính là phần thân xác của chúng ta, nên khi chúng ta phá hoại đất cũng chính là phá hủy chính bản thân mình. Phải chăng, đó là lý do mà càng ngày nhân loại càng nhiều bệnh nan y hơn và nhiều tai họa hơn xưa?



Cơ thể chúng ta gồm thể xác và linh hồn, cũng chính là Âm và Dương tạo nên sự sống. (Ảnh: pixabay.com)

Chúng ta tự phá hoại sự sống của chính mình rồi lại nói là thiên nhiên khắc nghiệt. Các thảm họa từ thiên nhiên là không lường trước được, nhưng nguyên nhân chính là do lối sống và tư duy của chúng ta. Mà lối sống này là kết quả của cách nghĩ truy cầu lợi ích bằng mọi giá. Chỉ khi người ta buông bỏ lợi ích trước mắt xuống và nghĩ cho thiên nhiên, cho Đất Mẹ thì mới có thể giảm được cơn thịnh nộ.

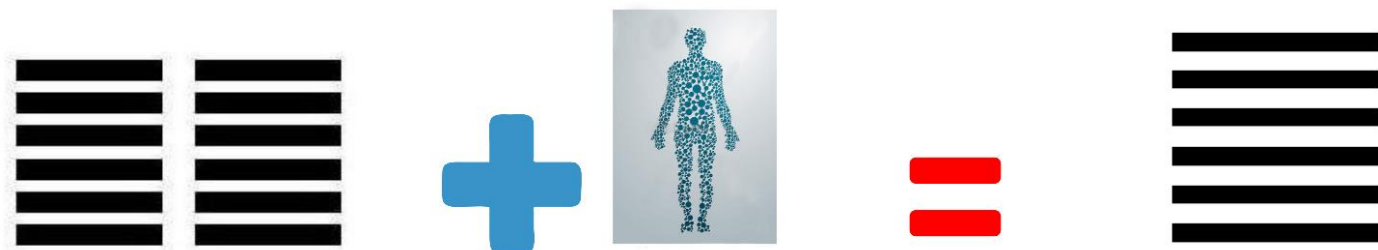
Mấy chục năm đời người dẫu vinh hoa lợi lộc quyền thế cỡ nào, chinh phục thiên nhiên ra sao, mỗi sinh mệnh khi chết đều phải quay về với Đất Mẹ. Và càng đáng buồn hơn, khi những người có tiền đều chọn những hình thức an táng hoành tráng nhất những mong có được đời sống tốt ở kiếp sau hay được lên Thiên Quốc.

Sự thực là, chúng ta đến thế gian với 2 bàn tay trắng thì ra đi cũng đồng dạng như thế. Dù bạn lựa chọn là hỏa táng (thiêu), an táng (chôn cất), thiên táng, thủy táng... thì xác thịt này của chúng ta cũng đều phải tan rã theo thời gian, và chúng ta cũng sẽ thành cát bụi quay về với Đất Mẹ... Không hề có cách an táng nào có thể giúp bạn về Thiên Quốc hay Thiên Đàng. Vì quá trình sống bạn tạo quá nhiều nghiệp lực, nên phần tinh túy nhất – linh hồn đã trở nên ô trọc mất rồi, thì làm sao mà hồi Thiên?

### **Vậy điều bí ẩn nào có thể giúp người ta có kết cục tốt đẹp hơn sau khi chết?**

Đường về Thiên Quốc chỉ dành cho những người tốt có một linh hồn lương thiện và một thân xác trong sạch (không dục vọng, không bệnh tật ô uế do ít nghiệp lực). Chỉ khi đạt đến tiêu chuẩn đó, lúc bạn mất đi thân xác, linh hồn của bạn mới hòa nhập được vào thể vi tế

nhất của “Đất Mẹ” Khôn Vi Địa để được quay về trên Thiên Quốc (Khôn Vi Địa lúc này là tượng trưng cho Đất Phật, vùng đất của Thần). Vì năng lượng thuần tịnh của bạn lúc này chính là cầu nối để nối các vạch đứt của quẻ Khôn Vi Địa và biến nó thành quẻ Càn Vi Thiên – đây là quẻ tượng của Thiên Quốc, của con đường về Trời, hay sợi dây liên kết Trời Đất như đã nói ở các phần trên.



Năng lượng thuần tịnh của con người chính là cầu nối để nối các vạch đứt của quẻ Khôn Vi Địa và biến nó thành quẻ Càn Vi Thiên. (Ảnh: dkn.tv)

Hoặc nếu bạn là người tốt nhưng thiếu một chút tiêu chuẩn để thăng hoa lên Trời, thì Đất Mẹ sẽ giúp bạn tái sinh lần nữa để kiếp sau có một cuộc sống tốt hơn. Đó là cho bạn sinh ra đời sau với tượng quẻ Càn, nghĩa là tiên thiên đầy đủ, không bệnh tật, không khuyết thiếu về trí huệ.

Nhưng với cách mà con người làm ô uế thân thể của mình với đủ thứ dục vọng, những thức ăn biến dị độc hại, hay sống trong bầu không khí ô nhiễm hiện nay thì mấy ai trên đời này đủ tiêu chuẩn để lên Thiên Đàng sau khi mất? Nghe đến đây, bạn có còn thấy tự tin vào lối sống hiện đại của mình?

Còn tội tệ hơn nữa, nếu bạn là người xấu thì hai quẻ Khôn xếp lên nhau nghĩa là Đất Âm xếp trên Đất Âm (Khôn là Thổ, thuộc tính Âm) là biểu thị của cõi cực Âm trong Tam giới – địa ngục. Khi thân xác bạn mất đi sẽ tiến nhập vào các tầng địa ngục hay các cõi thấp. Khi đó, linh hồn bạn sẽ phải chịu hình phạt để đền tội vì những gì mình đã làm khi còn sống.

Các tôn giáo, các dân tộc trên thế giới đều có các tích cổ là Thần tạo ra con người từ bùn đất. Theo những gì của quẻ Khôn Vi Địa này triển hiện ra thì những điều trong tôn giáo cổ xưa dạy là chính xác. Vậy nên, hãy sống một cuộc đời lương thiện, vì chúng ta đều là con cái của Thần, và Thần luôn cai quản chăm sóc chúng ta nếu chúng ta sống một đời sống đạo đức thanh sạch, tôn kính Thần linh và hòa hợp tự nhiên.



Hãy sống một cuộc đời lương thiện, vì chúng ta đều là con cái của Thần... (Ảnh: pixabay.com)

Lối sống đạo đức sẽ giúp cải biến thân tâm con người ta, giúp nó trở nên an hòa tĩnh tại, ít dục vọng, do đó có thể hòa hợp với Trời Đất mà nắm lại cái sợi dây liên kết kỳ diệu giữa Đất và Trời. Cảm nhận được cái vi tế trong từng hơi Đất và không khí, quý trọng từng sinh mệnh cây cỏ và sinh vật. Từ đó, không còn chiến tranh mà là hợp tác, không còn hủy diệt mà chỉ có ươm mầm. Không còn ganh ghét mà là yêu thương.

Từ đó, năng lượng của con người cũng trở nên vi tế hơn, thuần tịnh hơn để trở về bản nguyên, thành một con Người thật sự (“Chân Nhân”) có khả năng kết nối lại lần nữa Trời và Đất. Đó chính là cái mà ngày xưa gọi là Thiên Nhân hợp nhất, phản bản quy chân. Đó mới là con đường đi đến hạnh phúc thật sự của nhân loại. Đó cũng là nhiệm vụ của mỗi con người, sống sao để biến trần gian trở nên hạnh phúc, trong lành như quê Khôn Vi Địa với Nguyên Hạnh Lợi Trinh.

---

**Kinh Dịch không phải để xem bói hay đoán biết mệnh vận của bất kỳ ai, bất kỳ điều gì. Đó là hiểu biết rất sơ khai và nông cạn thường thấy khi thế nhân nghiên cứu và sử dụng Kinh Dịch. Vì tâm mong cầu danh lợi và thỏa mãn ích kỷ cá nhân, nên hầu hết đã làm mất đi tinh hoa của Kinh Dịch vốn là lời dạy của Thần dành cho con người.**

- Tiếp theo: [Phần 1](#) [Phần 2](#) [Phần 3](#) [Phần 4](#) [Phần 5](#) [Phần 6](#)

Văn hóa cổ xưa luôn coi trọng người phụ nữ, vì thế ngay sau quê Càn chính là quê Khôn tượng trưng cho phụ nữ, mẹ và vợ, những nữ chủ quan trọng nhất trong gia đình. Quê Khôn Vi Địa hàm chứa trong nó những bài học xử thế sâu sắc dành cho nữ giới.

Gồm các phần sau:

1. Người phụ nữ và sự nghiệp trong đời
2. Đạo làm mẹ – nuôi dạy con
3. Đạo làm vợ – quan hệ mẹ chồng và nàng dâu

Trong kỳ này, chúng tôi xin mạn phép đưa ra góc nhìn hạn hẹp cá nhân về ý nghĩa của quẻ Càn Vi Khôn đối với quá trình gây dựng sự nghiệp của người phụ nữ.

Trong thế giới “nam nữ bình đẳng” ngày nay, khi nói đến sự nghiệp của phụ nữ hẳn nhiều người sẽ rất phấn khích, cảm thấy điều này xứng đáng để phụ nữ cố gắng cả đời, để vượt trội hơn nam giới, để chứng tỏ năng lực của mình. Ở đây, chúng tôi không phán xét điều này đúng hay sai, mà chỉ phân tích dựa trên quẻ Khôn Vi Địa, nhằm đem lại điều tốt đẹp ý nghĩa nhất cho nữ độc giả nào có duyên đọc đến phần này.

### **Ý nghĩa thật sự của “nam nữ bình quyền” chính là Âm Dương hài hòa**

Trong “Hệ Từ” của “Kinh Dịch” viết:

天尊地卑，乾坤定矣。

卑高以陳，貴賤位矣

乾道成男，坤道成女。

乾知大始，坤作成物。

Hán Việt:

Thiên tôn địa ti. Kiền Khôn định hĩ.

Ti cao dĩ trần. Quý tiện vị hĩ.

Càn đạo thành nam, khôn đạo thành nữ.

Càn tri đại thủy. Khôn tác thành vật.

Ý nói rằng: Trời ở trên cao Đất ở dưới thấp, Càn Khôn đã được định rõ là như thế. Lấy tôn cao ti thấp để trình bày rõ, cao thấp ra sao đã sẵn ở vị trí đó rồi. Cung Càn tạo thành nam, cung Khôn tạo thành nữ. Càn sinh ra vạn vật từ khởi thủy (linh hồn) nhưng Khôn mới hoàn tất việc tạo ra vạn vật (có thân thể). Vậy thì nam nữ khác nhau là vốn tự nhiên khởi thủy như thế.



Bản tính phụ nữ tính nhu, nam nhân tính cương, mỗi đặc điểm đó đều có sự công bình (Ảnh: Pinterest)

Vậy nên, khái niệm “bình đẳng giới” mà người ta hay tuyên truyền có điểm chưa đúng mà sẽ dễ đem lại cách sống cực đoan và sự đau khổ cho nữ giới.

Phật dạy “chúng sinh bình đẳng” là nghĩa bình đẳng về sinh mệnh, mỗi sinh mệnh đều bình đẳng khi tái sinh hay chết đi, do nghiệp lực khác nhau mà thân phận sinh ra khác nhau hay cái chết sẽ nhẹ nhàng hay thống khổ. Sự khác nhau đó là tuyệt đối bình đẳng, không vì thân phận quan hệ mà thiên vị để được sinh ra nơi tốt hơn hay chết đi nhẹ hơn, thành sinh mệnh cao cấp hơn. Đó là Thiên Đạo, là lẽ công bằng tuyệt đối.

Do đó, trên đời có người giàu người nghèo, có nam có nữ, có người bệnh người khỏe, nhìn có vẻ không công bằng nhưng thực chất là hết mực công bằng đối với sinh mệnh của họ rồi, vì địa vị sướng khổ đều tùy nghiệp lực mà tạo thành.

Vậy “nam nữ bình đẳng” đúng đắn nhất là mỗi người đều không so sánh mình với người khác, phụ nữ không so sánh với nam giới vì căn bản sinh mệnh của hai người là khác nhau. Không thể so sánh nước biển và nước ngọt rồi bảo cái nào tốt hơn. Mỗi cái đều có lý do tồn tại và lợi ích của mình.

Khôn Vi Địa nói về Đất Mẹ cũng chính là nói về nữ giới, cũng như Càn Vi Thiên về Cha, Trời và nam giới. Nên việc nữ giới tự so sánh với nam giới, cố gắng làm những việc của nam giới để chứng tỏ bản thân thật ra là đi ngược Thiên Đạo, sẽ đem lại nhiều bất hạnh.

“Bình đẳng giới” đúng đắn chính là nam nữ đều bình đẳng trong sinh mệnh, không có sinh mệnh nào đáng quý hay cao cấp hơn sinh mệnh nào. Và mỗi sinh mệnh đều có nhiệm vụ vai trò khác nhau, không dẫm chân lên nhau, không thay thế cho nhau, không cố gắng giành việc của nhau mà hỗ trợ cho nhau cùng xây dựng gia đình và xã hội ngày càng tốt đẹp hơn, cũng chính là Âm Dương phân minh và Âm Dương phối triển vậy.



Nam nữ bình đẳng đúng đắn nhất là mỗi người đều không so sánh mình với người khác. (Ảnh: Youtube)

**Sự nghiệp tốt đẹp nhất chính là sự viên dung của thành đạt và hạnh phúc gia đình, không phải đánh đổi bất cứ thứ gì**

Nói về sự nghiệp của phụ nữ, có đoạn thơ bất hủ như sau:

“Âi Bắc quân thù kinh vó ngựa

Giáp vàng khăn trở lạnh đầu voi

Chàng ơi điện ngọc bơ vơ quá

Trăng chéch ngôi trời bóng lẻ soi”.

(Trung Nữ Vương – Thơ Ngân Giang Nữ Sĩ)

Kể cả khi lên đến tột đỉnh vinh quang, thành vua của một triều đại thì đằng sau sự nghiệp đó là gì? Có phải đó là điều mà chị em vẫn truy cầu?

Như đã nói bên trên, Âm Dương hài hòa chính là trạng thái lý tưởng có thể đem lại hạnh phúc viên mãn. Từ gia đình cho đến sự nghiệp đều như thế. Nên trước hết, phụ nữ hãy luôn nhớ về quẻ Khôn Thuận Âm tượng trưng cho mình, và hãy hiểu thật rõ rằng giá trị thật sự của phụ nữ là hoàn toàn khác đàn ông. Do đó, không nên đem mình so sánh với nam giới, cố gắng làm thay nam giới hay tranh đấu để chứng tỏ mình giỏi hơn, tốt hơn trong những việc của họ như đã nói ở trên. So sánh sẽ luôn luôn đem đến bất hạnh.

Thời cổ đại có một người phụ nữ đạt đến đỉnh cao của quyền lực, cao hơn tất cả đàn ông trên thế gian thời đó là Võ Tắc Thiên. Bà đã làm Hoàng đế của đế quốc hùng mạnh nhất thế giới thời đó – nhà Đường. Nhưng khi mất, Võ Tắc Thiên yêu cầu táng mình vào chung lăng của chồng theo nghi thức của một người vợ – hoàng hậu.

Trên tấm bia của mình, bà không đề một chữ nào, gọi là “Vô Tự Bi” để cho người đời tự nhận xét hành trạng của bà.

Cái gì là hoành đồ bá nghiệp, cái gì mà thiên hạ đệ nhất nhân, chẳng qua chỉ là trăng nơi đáy nước. Nếu không còn gia đình yêu thương bên cạnh, tất cả sẽ đều là vô nghĩa cho mọi sự nghiệp trên đời, kể cả nam và nữ. Vì có Trời cao nên người ta mới biết đến Đất thấp, nếu không có gia đình và hòa hợp yêu thương giữa chồng và vợ thì sự nghiệp kia chính là thứ nhảm chán nhất trên đời. Chẳng phải thế sao khi mà Thánh Thần Hoàng Đế Võ Tắc Thiên lúc mất cũng chỉ muốn làm một người vợ bên cạnh chồng mình?





Võ Tắc Thiên là hoàng đế thống lĩnh thiên hạ nhưng vẫn lựa chọn an táng bên cạnh người chồng. (Ảnh: Youtube)

Vi lẽ đó nên trong Kinh Dịch mới quan trọng nhất là sự Trung Chính. Hào nằm ở vị trí đặc Trung Chính không bao giờ là hào nằm cao nhất. Nên sự nghiệp cũng vậy, muốn đạt viên mãn thì nên dừng lại trước khi phải đánh đổi hạnh phúc gia đình để bước lên một bước cao hơn.

### **Coi trọng Đức hạnh, tu dưỡng tinh thần mới là căn bản của sự nghiệp hoàn hảo cho nữ giới**

Quẻ Khôn Vi Địa cấu thành từ 6 hào đem lại các lời khuyên bổ ích cho sự nghiệp của phụ nữ.

#### ***Lời khuyên đầu tiên cho các bạn nữ khi lập nghiệp:***

Hào 1 初六: 履霜, 堅冰至

*Sơ lục: Lý sương, kiên băng chí.*

Bài học: Đây là hào Âm đầu tiên trong Quẻ. Âm thì lạnh, nên Chu Công ví với sương lạnh, mới kết lại thì thành sương, rồi dần dần, lạnh hơn, nước sẽ đông lại thành băng. Nước thì có ích nhưng băng thì không ai muốn. Âm hay băng còn mang nghĩa là các điều xấu và các tính xấu, nên muốn thành sự nghiệp phải thận trọng với các tính xấu của bản thân, cẩn thận không làm điều xấu kể cả điều nhỏ nhất. “Chớ thấy điều ác nhỏ mà làm” chính là bài học của hào này. Vậy muốn làm nên sự nghiệp tốt, hãy sống Thiện trước đã. Hãy làm một ngọn gió lành nơi công tác với sự lương thiện dịu dàng của bản thân, đó là tiền đề vững chắc nhất cho một sự nghiệp viên mãn về sau.

**Lời khuyên thứ hai dành cho các sếp nữ thành đạt và có cá tính mạnh mẽ:**

Hào 2 六二: 直方大, 不習无不利

*Lục nhị: Trực phương đại, bất tập vô bất lợi.*

Tạm dịch: Hào 2, âm (Đức của mình) thẳng, vuông, lớn thì chẳng phải học tập mà cũng không có gì là không lợi.

Bài học: Đây là Hào duy nhất đạt Trung Chính trong 6 hào của Quẻ Khôn – nó là Hào Âm duy nhất đạt Trung Chính nên có thể biểu thị cho một người phụ nữ có tài năng đủ để thành đạt sự nghiệp. Nhưng để thành công thì từ ban đầu phải biết tu thân để đạt tiêu chuẩn, dùng chữ Kính làm đầu. Kính sợ lễ Trời nên phải chỉnh trang lại cách sống, tinh thần bên trong cho ngay chính, lương thiện, cải thiện cách cư xử bên ngoài sao cho giữ đạo lý. Có như vậy mới đi đến chỗ sự nghiệp to lớn (cao đại) được (Trực phương đại, bất tập vô bất lợi). Vì sao mà hào Trung Chính lại không phải là hào ở địa vị cao nhất, vì cao nhất chính là cực đoan, ắt phải có đánh đổi thì làm sao mà viên mãn tốt đẹp được. Vậy suy ra, cách sống và cư xử đạo đức của bản thân mới là nền tảng cho một sự nghiệp vững chắc vậy.



Nền tảng đạo đức thuần chính là nền tảng cho sự thành đạt. (Ảnh: Pinterest)

**Lời khuyên thứ ba cho các sếp nữ mới nắm quyền:**

Hào 3 六三: 含章可貞, 或從王事, 无成有終

*Lục tam: Hàm chương khả trinh, hoặc tòng vương sự, vô thành hữu chung.*

Bài học: Hào 3 là Âm mà ở vào địa vị Dương, như vậy là không chính, ví như người nữ âm nhu mà nay phải gánh vác địa vị cao (vị trí Dương), nhưng vì vốn có đức nhu thuận của quẻ Khôn, thêm được tính cương kiện của vị trí Dương, thì lại là tốt. Vì thế, khi ở vị trí này thì trong lòng phải luôn giữ đạo đức, thân ở địa vị cao mà luôn nhún nhường khiêm tốn, làm việc lớn không tham và giành công lao, thì cuối cùng sẽ có kết quả tốt. Hãy chinh phục cả công ty bằng sự chuyên nghiệp, lòng bao dung và sự khiêm tốn thì bạn sẽ thành công rực rỡ.

**Lời khuyên thứ tư dành cho các sếp nữ chức vụ cao mà năng lực không đủ – đang gặp khó khăn trong công việc:**

Hào 4 六四: 括囊, 无咎, 无誉.

*Lục cửu: Quát nang, vô cửu, vô dự.*

Bài học: Hào 4 là Âm ở địa vị Âm trong một quẻ toàn Âm, mà không đặc trưng như hào 2, ví như người quá nhu thuận, vô tài, thích hợp vị trí này. Đã vậy, mà ở sát hào 5, tức là có địa vị một đại thần, tài thấp mà địa vị cao, nên phải thận trọng thì mới khỏi tội lỗi, nên an phận thủ thường. Hào này có cái tượng “Âm cự tuyệt Dương” (vì không có chút Dương nào cả từ bản thể tới vị), như vậy là Âm Dương cách tuyệt nhau, trời đất không giao nhau (thiên địa bế), lúc đó người tốt thì chỉ nên ở ẩn, rất thận trọng thì không bị tai họa. Hãy cố gắng làm tốt hết mức phận sự của mình, loại bỏ dục vọng, sống lương thiện và nhẫn nhịn, trời cao sẽ có an bài tốt nhất khi vận hạn mới đến.



Đối diện với khó khăn thì hãy nghĩ rằng, hãy làm tốt từ việc nhỏ, buông bỏ truy cầu. (Ảnh: Pinterest)

**Hào tốt nhất dành cho các sếp nữ chức vụ cao nhưng vẫn khiêm tốn dùm dùm:**

Hào 5 六五: 黄裳, 元吉.

*Lục ngũ: Hoàng thường, nguyên cát.*

Bài học: Không đắc Trung lẫn Chính như hào 2 nhưng hào 5 lại là hào chí tôn trong quẻ, đắc Trung. Tuy nó không đắc Chính vì là Âm mà ở vị Dương (nữ mà nắm quyền lớn, địa vị cao), nhưng ở trong quẻ Khôn lại tốt vì có chút Dương khí, không thuần Âm, thuần nhu, như hào 4, tức là có tài, nhưng vẫn là khiêm nhu (vì là Âm). Âm còn hàm ý là phong thái nhã nhặn văn cách nữa, trái với dương cương kiện là hào hùng, võ cách. Cho nên Chu Công cho là hào này rất tốt, và “tượng” bằng cái xiêm màu vàng. Vàng là màu của đất, của hành Thổ ở trung ương của Cửu Cung Bát Quái đồ, là màu của vàng, đồng, nên người Trung Hoa thời xưa rất quý, chỉ vua chúa mới được dùng màu vàng trong y phục. Xiêm là một bộ phận y phục ở phía dưới, đẹp đẽ, hàm cái nghĩa khiêm hạ, không tự tôn. Nó còn có nghĩa là đức hạnh, vì đức của Đất là vô cùng to lớn.

Tuy quẻ Khôn nằm sau quẻ Càn, nhưng Dịch học lại coi trọng đức khiêm nhu, coi là đức của người văn minh. Tinh thần đó là tinh thần hiếu hòa, trọng văn hơn võ. Do đó mà hào 5 quẻ Càn, Chu Công cho là đại quý (long phi tại thiên) nhưng chỉ bảo: “Lợi kiến đại nhân”; còn hào 5 quẻ Khôn thì khen là “nguyên cát” – hào tốt nhất trong Kinh Dịch, là có nghĩa vậy.

Nếu đạt được như hào 5 này, xin chúc mừng bạn đã đạt được cái đức lớn của quẻ Khôn Vị Địa vậy. Cả sự nghiệp và gia đình của bạn đều sẽ viên mãn và hạnh phúc. Nhân viên hay công ty của bạn đều vì có bạn mà hài hòa và thành công.

**Lời khuyên cuối dành cho chị em nào quá đam mê vật chất, quyền lực mà chấp nhận đánh đổi:**

Hào 6 六上: 龍戰于野, 其血玄黄.

*Lục thượng: Long chiến vu dã, kỳ huyết huyền hoàng.*

Bài học: Hào này quẻ Âm lên đến cực điểm đặt vào vị trí vốn của Dương cũng là cực điểm. Cũng là tượng người nữ đạt đến địa vị cao nhất có thể trên đời. Nhưng Dịch học vốn coi trọng sự hài hòa nên đây lại là cách cực xấu. Âm hay Khôn còn tượng trưng cho giá trị vật chất (ngược với Càn hay Dương tượng trưng cho giá trị tinh thần). Nếu quẻ Âm đến cùng cực nghĩa là thời đại mà vật chất lên ngôi, các giá trị tinh thần bị coi nhẹ. Người nữ mà có tham vọng lên đến địa vị này cũng chính là do dục vọng với vật chất và quyền lực gây nên. Điều này sẽ phải dẫn đến xung đột, đánh đổi và đổ vỡ (Long chiến vu dã, kỳ huyết huyền hoàng – Rồng đánh nhau nơi đồng nội, máu chảy loang lổ). Nên nếu thành công sẽ trả giá cực đắt.



Đừng chấp tâm vào lợi danh quyền lực mà đánh đổi bản thân. (Ảnh: Pinterest)

Nhưng đạo của Dịch là lẽ biến thông (cùng tắc biến, biến tắc thông). Quá trình tranh đấu nói trên cũng chính là lúc xung đột xảy ra giữa giá trị tinh thần và vật chất, nhưng nếu người đó có thể giữ vững đạo đức của mình theo quẻ Khôn với đức Thuận, Trinh (chính và bền), nghĩa là kiềm chế dục vọng không truy cầu danh lợi, thuận theo Thiên Đạo, thì sẽ chuyển hóa thành quẻ Càn Thuận Dương, là một quẻ vô cùng tốt.

Nói chung, sự viên mãn và hạnh phúc gia đình là luân lý tốt đẹp của trời đất, không thể vì bất cứ quyền lực hay vật chất nào mà đánh đổi. Kể cả khi một người phụ nữ lên đến địa vị của Cleopatra, Thatcher hay Võ Tắc Thiên mà đánh mất hạnh phúc gia đình, thì đó cũng là điều vô cùng đáng tiếc. Quẻ Khôn Vi Địa đã hé mở ngụ ý của cổ nhân về con đường đạt đến sự nghiệp viên mãn của phụ nữ vậy.

---

**Kinh Dịch không phải để xem bói hay đoán biết mệnh vận của bất kỳ ai, bất kỳ điều gì. Đó là hiểu biết rất sơ khai và nông cạn thường thấy khi thế nhân nghiên cứu và sử dụng Kinh Dịch. Vì tâm mong cầu danh lợi và thỏa mãn ích kỷ cá nhân, nên hầu hết đã làm mất đi tinh hoa của Kinh Dịch vốn là lời dạy của Thần dành cho con người.**

- Tiếp theo: [Phần 1](#) [Phần 2](#) [Phần 3](#) [Phần 4](#) [Phần 5](#) [Phần 6](#) [Phần 7](#)

Văn hóa cổ xưa luôn coi trọng người phụ nữ, vì thế ngay sau quẻ Càn chính là quẻ Khôn tượng trưng cho phụ nữ, mẹ và vợ, những nữ chủ quan trọng nhất trong gia đình. Quẻ Khôn Vi Địa hàm chứa trong nó những bài học xử thế sâu sắc dành cho nữ giới.

Trong kỳ này, chúng tôi xin mạn phép đưa ra góc nhìn hạn hẹp cá nhân về ý nghĩa của quẻ Càn Vi Khôn đối với Đạo làm mẹ – nuôi dạy con của người phụ nữ.

Người cha là trụ cột gia đình và làm gương cho con cái noi theo về tư cách đạo đức làm người. Tuy nhiên, vạn vật đều phải có Âm Dương tương hỗ thì mới phát triển lành mạnh được, nên sự giáo dục và nuôi dưỡng của người mẹ cũng là một thành phần rất quan trọng quyết định xem đứa con đó có nên người hay không.

Hãy cùng xem lại tích xưa “Mạnh Mẫu dạy con” kể về cách dạy con của mẹ Mạnh Tử, người đã nuôi dạy con mình trở thành bậc Thánh Nhân muôn đời. Trong cách dạy con của bà, bạn sẽ thấy hình bóng của quẻ Khôn Vi Địa vậy.



Quẻ Khôn Vi Địa hàm chứa trong nó những bài học xử thế sâu sắc dành cho nữ giới. (Ảnh: baike)

### **3 lần chuyển nhà: Gân mục thì đen gân đèn thì rạng**

Sở dĩ Mạnh Tử nên bậc Thánh hiền, ngàn đời lưu danh, phần lớn đều nhờ công đức dạy dỗ của mẹ – bà Mạnh Mẫu. Hồi Mạnh Tử còn nhỏ, nhà ở gần nghĩa địa, suốt ngày bên cạnh nhà toàn là cảnh thê thảm: đào huyệt, kẻ la người khóc.

Tuổi nhỏ hay bắt chước, Mạnh Tử cũng ra xem, khóc la như người lớn.

Mạnh Mẫu nghĩ: “Nếu cứ ở đây lâu ngày, con ta sẽ hư hỏng tính tình”.

Sau đó, bà dời nhà đến gần chợ.

Hằng ngày Mạnh Tử ra chợ, thấy thiên hạ mua bán nên về nhà thầy cũng bắt chước buôn bán với các trẻ con lân cận. Bà lại suy nghĩ: “Ở đây lâu ngày, con ta khó thành người”.

Bà lại dời nhà đến gần trường học. Thấy đám trẻ con đến trường siêng năng học hành, ăn nói có lễ phép, Mạnh Tử cũng bắt chước theo chúng, đòi với mẹ cho mình đi học.

Mạnh Mẫu rất đổi vui mừng: “Chỗ này là chỗ tốt, ta nên ở”.

Từ nhỏ được tiếp xúc với các nhà học giả, điều đó đã tạo cơ sở vững chắc cho Mạnh Tử học tập lễ (lễ nghi), nhạc (âm nhạc), xạ (bắn cung), ngự (cưỡi ngựa), thư (thư pháp), số (toán pháp) và trở thành học giả nổi tiếng sau này.



Mạnh Tử chơi gần trường học thì cũng muốn đi học. (Ảnh: Pinterest)

#### *Lời bàn:*

Bản thân là một người phụ nữ, bà hiểu rằng không thể chỉ dùng sức của mình mà dạy con thành tài được. Cần phải có môi trường thích hợp, nên bà đã không quản ngại khó khăn mà 3 lần dời nhà. Bà là một người mẹ đạo đức chân chính, đây chính là đức Thuận của quẻ Khôn, nghĩa là theo Đạo Trời mà làm điều đúng cho con mình. Chính vì có đức Thuận mà bà sẽ đạt đến Nguyên Hanh Lợi Trinh, là 4 đặc tính tốt của quẻ Càn mà quẻ Khôn chỉ đạt được khi có đức Thuận. Do đó, con bà mới trưởng thành, là một Thánh nhân, tức là tượng quẻ Thuận Càn vậy.

#### **Muốn dạy con thành người tốt, bản thân phải tốt: Trung thực là gốc**

Một hôm nọ, Mạnh Tử thấy người hàng xóm chọc tiết lợn liền chạy về nhà hỏi mẹ: “Thưa mẹ, họ giết lợn để làm gì vậy?”

Lúc vui miệng, bà Mạnh Mẫu trả lời: “Họ giết lợn để cho con ăn thịt”.

Nói xong, bà vô cùng hối hận nghĩ thầm rằng: “Con mình còn bé, chẳng lẽ mình là mẹ nó mà lại nói dối”. Tuy trong nhà túng thiếu, ngay buổi sáng hôm ấy bà cũng cố gắng mua miếng thịt lợn đem về cho con ăn.

*Lời bàn:*

Người ta thường hay thích dạy bảo người khác nghiêm khắc mà thả lỏng cho bản thân mình. Vì thế nên chỉ có một Mạnh Mẫ nghìn năm nay. Nghiêm khắc với bản thân, sống trung thực chính là đức Nguyên của cả 2 quẻ Càn Khôn. Nguyên nghĩa là nguyên thủy, là noi theo Thiên Đạo từ nơi sâu thẳm nhất của lòng mình. Vì vậy mà Mạnh Mẫ không bao giờ buông lung hay dễ dãi với bản thân, nên mới có thể làm gương mà dạy con thành tài.



Giáo đầu tiên đó là sự trung thực, nhưng để làm được điều đó thì cha mẹ cũng phải làm gương trung thực. (Ảnh: Pinterest)

### **Bên chí: Không bao giờ bỏ cuộc**

Hôm nọ, Mạnh Tử đang học trong lớp bỗng nhiên ham chơi, bỏ lớp học chạy về nhà.

Bà Mạnh Mẫ ngồi dệt vải trên khung cửi, thấy con hư hỏng như vậy liền cầm dao cắt đứt tấm vải đang dệt dang dở trên khung.

Mạnh Tử sợ sệt, chưa hiểu vì sao mẹ hành động như thế.

Bà giải thích: “Việc học hành của con cũng giống như việc dệt cửi của mẹ. Con bỏ học chẳng khác nào mẹ cắt đứt tấm vải này. Vì cắt đứt nên nó sẽ trở nên vô dụng. Người không trọng việc học sao có thể thành tài”.

Từ đó trở đi, Mạnh Tử không dám ham chơi mà bỏ học nữa.



*Lời bàn:*

Nhà Mạnh Tử vốn nghèo. Miếng vải đó có thể là sinh kế chủ yếu của cả nhà trong tuần đó. Vậy mà bà can đảm dám cắt ngang. Chẳng phải là Đạo đức hay Đạo học chân chính còn quý hơn tất cả vật chất, miếng ăn hay sao. Nên thời cổ mới có người vì bảo vệ danh dự và đạo đức mà không tiếc thân mình. Đó là sự nghiêm khắc mà cũng là uy nghiêm của Thiên Đạo, vốn không thể dùng thái độ khinh nhờn mà có thể đắc được. Chỉ có thành tâm bền chí mới thành tựu được mà thôi. Mạnh Mỗ đã dùng một tấm vải thô mà răn dạy con thành công. Đó là sự kiên trì và nghiêm khắc, chính là thể hiện tuyệt vời thay của đức Trinh (chính và bền) trong quẻ Thuần Khôn.

---

**Kinh Dịch không phải để xem bói hay đoán biết mệnh vận của bất kỳ ai, bất kỳ điều gì. Đó là hiểu biết rất sơ khai và nông cạn thường thấy khi thế nhân nghiên cứu và sử dụng Kinh Dịch. Vì tâm mong cầu danh lợi và thỏa mãn ích kỷ cá nhân, nên hầu hết đã làm mất đi tinh hoa của Kinh Dịch vốn là lời dạy của Thần dành cho con người.**

- Tiếp theo: [Phần 1](#) [Phần 2](#) [Phần 3](#) [Phần 4](#) [Phần 5](#) [Phần 6](#) [Phần 7](#) [Phần 8](#)

Đạo làm vợ, làm con dâu cũng là một trong những đạo lý quan trọng của quẻ Khôn Vi Địa. Nếu người phụ nữ không thông hiểu đạo này thì cuộc sống khó mà hạnh phúc viên mãn, vì quan hệ mẹ chồng nàng dâu là một trong những mối quan hệ rất khó để hòa hợp với nhau.

### **Quan niệm sai lầm về đạo đức khiến phụ nữ khó giữ gìn hạnh phúc**

Thời nay, những thứ quan niệm hiện đại dường như được ưa chuộng, nó làm cho phụ nữ có vẻ tự do hơn, tự chủ hơn và cá tính hơn. Tuy nhiên, những cái “tự do”, “cá tính” ấy có thực sự cần thiết hay không, nó có đem lại hạnh phúc thực sự cho phụ nữ hay không?

Cung Khôn thuộc Âm, tượng cho người nữ thuần chính. Nó còn có một tầng ý nghĩa tượng trưng cho sự ẩn sâu hay nội tâm, sức chịu đựng, sự hy sinh của người phụ nữ; bởi vì nữ tính nhu mì, đoan trang, điềm đạm, và định nghĩa về cái đẹp hiện hậu với nội tâm trong sáng là phù hợp với thuộc tính Âm của cung Khôn. Ngày nay, khái niệm về đức tính tốt và nét đẹp của phụ nữ đẹp đã khác quá xa so với thời ông bà chúng ta rồi.

Ăn mặc lố lăng càng hở hang thì càng cho là đẹp, ăn nói càng ngang ngược thì lại được khen là có cá tính, một bữa cơm nấu chẳng ra hồn thì cho rằng phụ nữ hiện đại không cần những việc đó. Khái niệm “tam tông tứ đức” thì bảo là quá lỗi thời. Ở đây, chúng tôi không có ý phê phán hiện đại, mà chỉ phân tích dựa theo Kinh Dịch mà thôi.

Quẻ Khôn mang tính Âm, đức của Khôn là Thuận, Nguyên, Hanh, Lợi, Trinh. Nghĩa là thuận theo, nhu thuận (Thuận), bản tính hiền lành (Nguyên), khả năng chăm sóc nuôi dưỡng tốt (Hanh), luôn điềm đạm giữ hòa khí (Lợi) và chính trực, bền chí (Trinh). Có đủ các đức thì mới có phúc lớn viên mãn như Đất mẹ phì nhiêu. Trong khi đó, ăn mặc hở hang sẽ kêu gọi tà tâm của người nam khác gây sóng gió gia đình, ăn nói không nhỏ nhẹ thì không hiền lành và làm mất hòa khí, không biết nấu nướng thì làm sao chăm sóc nuôi dưỡng tốt v.v. Vậy thì làm sao đủ tiêu chuẩn để có hạnh phúc đây?



Có đủ các đức thì mới có phúc lớn. (Ảnh: Youtube)

Phải chăng vì không đủ tiêu chuẩn của quẻ Khôn nên người ta ly dị quá nhiều? Sinh con ra không đủ phẩm chất làm mẹ nên phải gửi con cho ông bà nuôi? Trong gia đình thì vợ chồng cãi đánh nhau trở thành chuyện bình thường. Cuộc sống càng ngày càng tồi tệ đến mức nhiều người trẻ thậm chí còn không muốn lập gia đình. Đó chính là hậu quả của những quan niệm hiện đại sai lầm đã nhắc ở trên. Chứng tỏ rằng, chúng ta càng đi càng xa với cái đức của quẻ Khôn thì càng không có phúc báo vậy. Hãy tìm hiểu về “tam tông tứ đức”, mà chúng tôi đã có bài viết phân tích trước đây. Đó mới chính là chuẩn mực có thể đem lại hạnh phúc thực sự cho phụ nữ khi xây dựng gia đình.

### **Quan hệ mẹ chồng nàng dâu – oan gia nên giải không nên kết**

Cuộc sống hôn nhân hiện đại ngày càng khó khăn, hiếm có gia đình nào hạnh phúc toàn vẹn.

Thêm vào đó là mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu. Nhiều người vì điều này mà trở nên mệt mỏi, trầm cảm và không thấy cuộc sống có ngày vui. Vì sao vậy?

Hai người nữ chung nhà, Khôn chung với Khôn chính là tượng quẻ Thuần Khôn. Đó cũng là biểu hiện của nghiệp lực cần giải quyết và chuyển hóa, là an bài của ông Trời. Nếu chuyển hóa tốt thì Khôn Thổ sẽ chuyển thành Tịch Thổ với đầy đủ thiện báo và phúc phận. Không giải quyết được thì oan gia kết thêm, oán chồng oán thì chính là Âm Thổ, địa ngục tại nhân gian.

Vì sao trong gia đình mà ông Trời – vốn từ bi với chúng sinh – lại an bài như vậy?

Ở đây, chúng tôi xin chia sẻ với các bạn điều này, tùy vào các bạn có tin hay không: đại đa phần con dâu là con gái của mẹ chồng ở các kiếp trước. Chính vì kiếp trước có nhân duyên nên kiếp này vẫn gọi mẹ con. Do đó, mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu là mối quan hệ rất thiêng liêng và tốt đẹp, đó đều là lý số Thiên định để phù hợp với quy luật nhân quả .



Đại đa phần con dâu là con gái của mẹ chồng ở các kiếp trước. (Ảnh: Pinterest)

Không phải tự nhiên một người con gái về làm dâu cho gia đình giàu có hay nghèo hèn.

Cũng không phải anh con trai đó ngu dại hay khôn lanh mà lấy người con gái đó về để hà hiếp bắt nạt quát mắng mẹ chồng, hay để mẹ chồng hà hiếp quát mắng con dâu. Vạn sự trên đời đều là Thiên định nghiệp quả và nhân duyên, không có tồn tại chuyện ngẫu nhiên như người ta vẫn lầm tưởng khi không lý giải nổi sự phức tạp trên đời.

### **Sống theo Đạo của Khôn để hóa giải**

Tất cả là do mối quan hệ nhân duyên tiền kiếp tạo thành, nên nếu bạn hiểu được điều này, hãy dùng quẻ Thuần Khôn để biến mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu trở nên tốt đẹp.

“坤：元，亨，利，牝馬之貞。君子有攸往。先迷後得。主利。西南得朋。東北喪朋。安貞吉。”

*Khôn: Nguyên, hanh, lợi, tẫn mã chi trinh. Quân tử hữu du vãng, tiền mê hậu đắc, chủ lợi. Tây nam đắc bằng, đông bắc tắng bằng. An trinh, cát.*

Giải nghĩa: Thuận dã. Nhu thuận. Thuận tòng, mềm dẻo, theo đường mà được lợi, hòa theo lẽ, chịu lấy. Nguyên Hanh Lợi Trinh chi tượng. Càn cương kiện thì Khôn nhu thuận.

Càn tạo ra vạn vật ở vô hình, thuộc phần khí; nhưng phải nhờ Khôn vạn vật mới hữu hình, mới sinh trưởng, cho nên công của Khôn cũng lớn như công của Càn; chỉ khác Khôn phải ở sau Càn, tùy theo Càn, bổ túc cho Càn; cho nên các đức Nguyên, Hanh, Lợi, Khôn có đủ như Càn; chỉ riêng về đức Trinh (chính và bền) thì Khôn hơi khác: tuy chính và bền nhưng

phải Thuận. Văn Vương dùng con ngựa cái để “tượng” Khôn: ngựa là giống mạnh mà ngựa cái có tính thuận theo ngựa đực”.

(Trích “Kinh Dịch – Đạo của Người quân tử”, Nguyễn Hiến Lê)



Văn Vương dùng con ngựa cái để “tượng” Khôn: ngựa là giống mạnh mà ngựa cái có tính thuận theo ngựa đực. (Ảnh: Pinterest)

Nói tóm lại Đức của Khôn là **Thuận, Nguyên Hanh Lợi Trinh.**

Vậy thì người làm dâu trước hết phải nhu thuận, thuận theo cái đạo lý làm con thực sự (vì con dâu cũng chính là con ruột kiếp trước mà thôi) mà hiếu thảo với mẹ chồng của mình hết lòng.

Còn Nguyên Hanh Lợi Trinh là gì?

“Trời có đức “Nguyên” vì là nguồn gốc của vạn vật; có đức “Hanh” vì làm ra mây, mưa để cho vạn vật sinh trưởng đến vô cùng, có đức “Lợi” và “Trinh” vì biến hóa, khiến cho vật gì cũng giữ được bản tính được nguyên khí cho thái hòa (cực hòa)” (Sách đã dẫn).

“Nguyên” là bản tính hiền hậu, sống thuận tự nhiên và Thiên Đạo, điều này sẽ giảm sự căng thẳng khi mâu thuẫn xảy đến.

“Hanh” chính là sự chăm sóc lo lắng cho chồng con và gia đình.

“Lợi Trinh” là sinh sống cư xử sao cho giữ hòa khí trong gia đình để đạt đến sự hài hòa.

Người xưa hay nói tích đức, đây là cách tích đức tốt nhất để có thể hóa giải các nhân duyên cũng như nghiệp lực đã nói bên trên.

### **Nếu thấy quá khó để nhẫn nhịn, hãy đọc thêm điều này**

Có thể có người sẽ bảo sao mà làm dâu phức tạp vậy, dường như tôi phải hy sinh quá nhiều? Bà ấy (mẹ chồng) cứ bắt nạt tôi hoài, không phản kháng thì sao mà chịu nổi? Đó là còn chưa kể chị em chồng cũng góp phần vào nữa.

Đạo lý của việc tích đức và hóa giải ân oán nằm ở khả năng nhẫn nhịn và bản tính hiền lành lương thiện. Nhưng con người vào đời Mạt Pháp, khi mà thập ác câu toàn thì dường như điều đó cũng trở nên khó khăn. Vậy chúng tôi sẽ nói thêm một số nguyên nhân vì sao mà khi làm con dâu, đa phần người ta phải chịu ức hiếp.

#### **1. Vì nghiệp lực của bản thân bạn gây ra cần hóa giải**

Con dâu chính là con gái kiếp trước của mẹ chồng. Anh chị em chồng là những người có liên quan đến nghiệp lực kiếp trước của bản thân bạn. Không tự nhiên vô cớ mà họ có thể làm anh chị em chồng. Tất cả là vì thanh toán nghiệp lực của nhau – ân đền oán trả.

#### **2. Vì bạn cần tích đức cho con và cháu về sau**

Nước chảy chỗ trũng, cái nhiều sẽ bù cái ít, mất thì sẽ được. Đạo Trời vốn công bằng sẽ không vì ai mà thiên lệch. Nếu bạn làm theo tất cả những điều trên một cách chính trực bền chí vô tư thì bạn sẽ đắc được phúc báo to lớn, không những cho bản thân mà còn cho con và cháu về sau. Vì khi nghiệp lực tiêu sẽ chuyển hóa thành đức, đức ấy chính là phúc phận nhân sinh mà ai ai cũng muốn có được. Chỉ có tâm nhẫn nhịn bao dung và cư xử theo Thiên Đạo mới có thể hóa giải nghiệp lực mà thôi.



Mẹ chồng-nàng dâu, đến với nhau được là một nhà đó là trả món nợ ân tình đó. (Ảnh: Pinterest)

### **3. Vì bạn cũng sẽ là mẹ chồng hay có con gái làm dâu**

Bạn hãy tĩnh tâm suy nghĩ xem “đạo Trời vốn tuần hoàn, vay trả có kỳ”, những người làm dâu rồi cũng sẽ phải làm mẹ chồng phải không? Hay rồi cũng phải có con gái làm dâu nhà người ta? Nếu bạn làm dâu quá phận, làm mẹ chồng quá phận thì ai rồi sẽ gánh nghiệp lực đó đây nếu không phải bản thân mình? Kiếp này trả không hết thì kiếp sau trả. Đạo Trời là công bằng tuyệt đối.

Vậy hãy nghĩ về sự bao dung bao la của tình mẹ tình mẫu tử, bạn làm bà làm mẹ làm chị làm con, bạn nhẫn và chịu đựng bao nhiêu thì sau này phúc đức bạn để lại cho con cháu nhiều bấy nhiêu. Bạn và con dâu là mối quan hệ nhân duyên mẹ con kiếp trước nên kiếp này tiếp tục lại làm mẹ con ở một hình thức khác. Vậy nên, ở kiếp này dù bạn bị con dâu không coi trọng hay hà hiếp đối xử không tốt, bạn vẫn nên vui vẻ đón nhận và chịu nhẫn, vì bằng mọi giá bạn phải giải quyết mối quan hệ nhân quả đó trong kiếp này. Nếu không thanh toán thì oan oan tương báo, mắc nợ với nhau chừng nào mới dứt? Chẳng qua, kiếp trước bạn gây sự gây oán hà hiếp người khác nên kiếp này phải trả thôi. Vì con người ta không nhìn thấy nhân quả và lương duyên ân oán nhiều kiếp nên cứ mãi mê mờ ganh ghét hãm hại nhau và tiếp tục tạo nghiệp.

### **4. Vì bạn tạo nghiệp thì sẽ lãnh hậu quả**

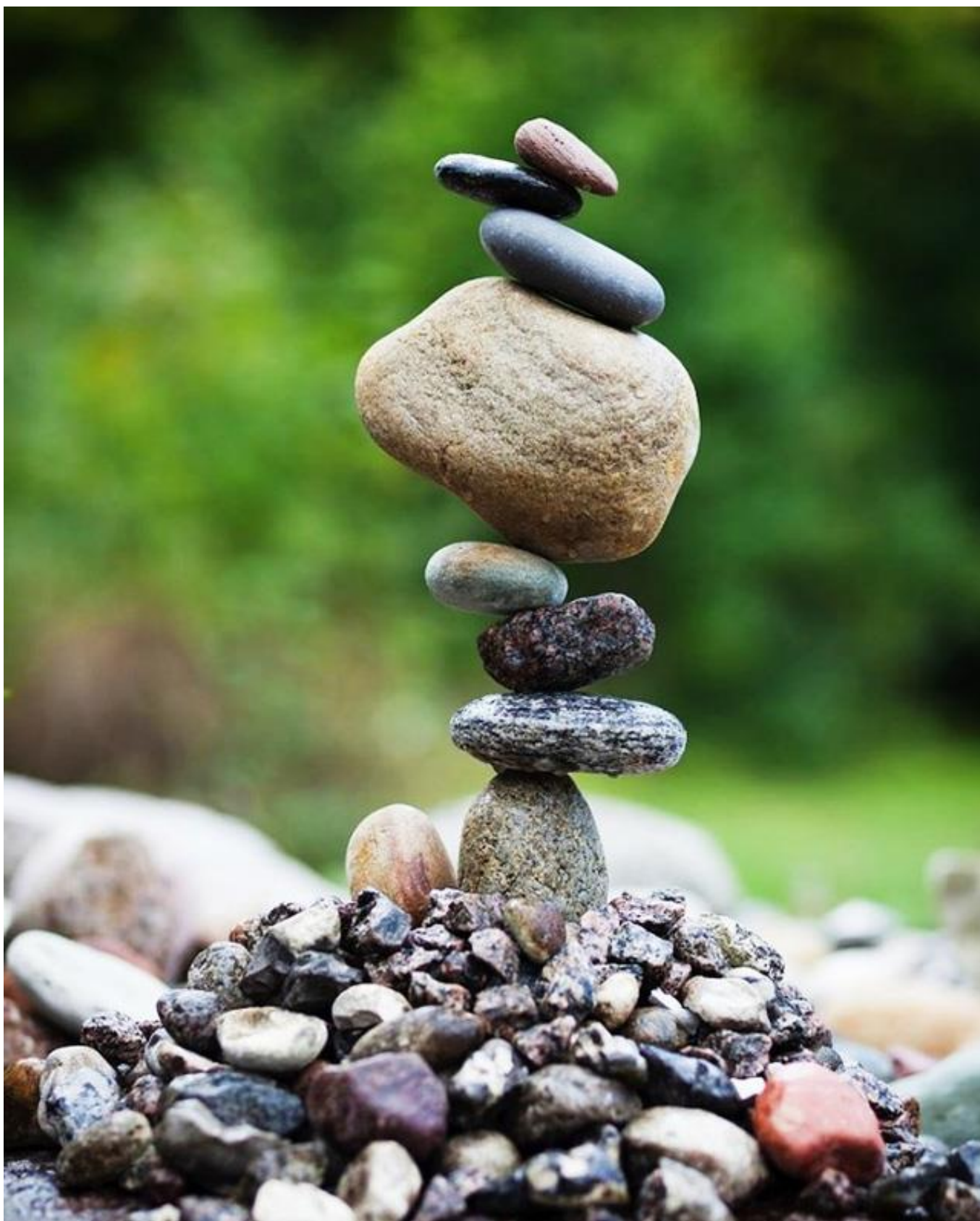
Quẻ Khôn vốn tính Âm, nó còn tượng trưng cho bệnh tật và nghiệp lực.

Bản chất con người nếu không có nghiệp lực sẽ không có bệnh. Bệnh là do nghiệp. Do người ta trong mê mờ mà tạo nghiệp.

Khi ganh tỵ chèn ép người khác trong gia đình, bạn sẽ nhiều khả năng mắc bệnh gan, bệnh phụ khoa, dạ dày, bao tử (trong cặp tương quan Âm Dương thì ngoài cơ thể là Dương, trong cơ thể nội tạng là Âm).

Nếu bạn bỏ qua được những ganh tức đó, may mắn hiểu đạo lý cũng là chị em, mẹ con một nhà trong kiếp này kiếp trước kiếp sau thì bạn sẽ xóa bỏ tất cả ân oán hận thù ngay kiếp này.

Với một tâm hồn đẹp và thanh sạch như vậy, kết cục tốt đẹp cũng như những thuận lợi trong đời sẽ trở thành điều tất nhiên. Chính vì bạn có đức bao dung phù hợp quẻ Khôn vậy.



Tâm tính thể hiện ra tương lai của một con người sẽ ra sao, vậy nên tích thiện thì tích phúc. (Ảnh: Pinterest)

### **Kết luận**

Đạo Trời huyền vi không thể trong một vài quẻ Tượng mà giảng nói hết. Cũng còn tùy theo nhân duyên và ngộ tính của mỗi người mà hiểu được khác nhau. Tuy nhiên, Đại Đạo là giản dị, tất cả phúc phận hay nhân quả trong đời đều từ cái Tâm này mà ra.

Chỉ cần bạn sống hướng Thiện, không so đo tính toán hãm hại người khác, thì khi đọc Kinh Dịch sẽ ngộ ra ý nghĩa nhân sinh quý giá, để từ đó thay đổi cuộc đời mình. Đừng bao giờ vì thành bại lợi lộc trước mắt mà bỏ mất Thiện tâm của mình, vì cuộc đời chẳng qua cũng là lẽ cùng thông và biến dịch.

Đúng như Cao Bá Quát từng cảm thán:

“Chẳng lưu lạc, dễ trải mùi nhân thế,

Còn trần ai, khôn tỏ mặt công hầu.

Ngất ngưỡng thay con Tạo khéo cơ cầu,

Muốn đại thụ hãy ghìm cho lúng túng.

Thân hệ bang gia chung hữu dụng,

Thiên sinh hào kiệt bất ưng hư.

Hằng bền lòng chớ chút oán vu,

Thời chí hỹ, ngư long biến hóa.

Thôi đã biết cùng, thông, là mệnh cả,

Cũng đừng đem hình dịch lại cầu chi.

Hơn nhau cũng một chữ thì”.

*Quang Chấn – Tĩnh Thủy - DKN.TV*